

THƯƠNG ĐANG DƯỢC PHÒNG

# G. RENOUX

NHỨT HẠNG BẢO-TÊ-SU

Ở ngang nhà hát Tây. — Saigon

Tiệm củ của ông HOLBÉ và RENOUX

Y-khoa dược liệu đủ thứ

Vật liệu để bào chế thuốc

Vật liệu để dùng chụp hình

Đồ tiện dụng cho người Langsa và người ngoại-quốc

Đồ phụ tùng cho nhà bào chế thuốc

Đồ phụ tùng về máy chụp hình

Kiền và giấy để chụp hình

Đồ để dùng bó rịt

Dầu thơm thượng hạng đủ thứ

Dầu mắng (Bạc-hà) thượng hạng

Thuốc nước hiệu R. để dùng mà bỏ nha-phiên của ông Holbé chế ra.  
Nhu vị nào có mua thuốc của Thương-dàng Dược-phòng G. Renoux thì phải nài cho có cái nhãn  
hiệu Xích-long (con rồng đỏ).

P. S. — Nếu vị nào có gửi thư xin, thì nhà Thương-dàng Dược-phòng G. Renoux sẽ gửi cho không  
một cuốn Dược-tính-học-biên có chỉ rõ cách dùng các thứ thuốc.

Saigon, Imp. Commerciale C. ARDIN ET FILS.

Tirage: 1.500 exemplaires.

Le Directeur-Gérant: NGUYỄN-CHÁNH-SÁT

*Ng. Ch. Sat*

# NÔNG-CÔ-MIN-ĐÀM

Causeries sur l'Agriculture et le Commerce  
PARAISSANT LE JEUDI

17<sup>e</sup> ANNÉE  
NĂM THỨ 17  
Ngày 9 Mai  
1918

## 農 賈 茗 談

Số 63  
Ngày 29 tháng ba  
năm Mậu-Ngu

Mỗi tuần đăng báo ngày thứ năm

<p><b>ĐỊNH GIÁ BÁN</b> TRONG CỎI ĐỒNG-DƯƠNG</p> <p>Một năm..... 5 \$ 00 Sáu tháng..... 3 00 Mỗi số..... 0 15</p>	<p>Chủ nhơn: <b>F. CANAVAGGIO</b></p> <p>Quản-lý, kiêm Chánh-chủ-bút: <b>Nguyễn-chánh-Sát</b></p>	<p><b>PUBLICITÉ</b> ANNONCES LÉGALES ET JUDICIAIRES</p> <p>La ligne de 0=065 de large... 1 \$ 50 Le décompte des lignes est calculé à raison de 3 au centimètre suivant les caractères employés. Pour les annonces commerciales on traite à forfait.</p> <p>RAO BÁO Những lời rao báo về việc thương mại, xin gửi thơ, hoặc đến tại Bồn-quản mã thương nghị.</p>
<p><b>ABONNEMENTS</b> France et Colonies</p> <p>Un an..... 20fr.00 Six mois..... 12 00</p> <p>Les abonnements sont payables d'avance</p>	<p>Đại-biểu: Đặng-thúc-Liêng. — Nguyễn-viên-Kiều</p>	

Direction, Rédaction et Administration: 157, rue Carnot. — SAIGON.

Ông nào mua báo, xin đóng giùm tiền trước

### MỤC LỤC

1. Nam-việt tài nguyên.
2. Tình cảnh làm ruộng.
3. Quảng-cáo Đông-nhân.
4. Hoàng-thượng gia hạnh Bắc-kỳ.
5. Thế-giới tân văn.
6. Cuộc xô số Bắc-kỳ.
7. Đông-Dương thời sự.
8. Số Tombola Saigonnaise Patriotique
9. Cung tụng lương-y.
10. Đại-Pháp lễ nghi.
11. Hội Du-lich Đông-Dương.
12. Hội Hương-thập-tự.
13. Lê, Nguyễn, nhân dân.
14. Quá thất trạng qui.
15. Nhân dân.
16. Chuyện ngữ-quái.
17. Trình thám tiêu thuyết.
18. Tủy-Kiều.
19. Thú-giang-hổ.
20. Các lời rao thương mại.







### Thơ vậ mới phải

Mới nghe qua cái Đề-mục cuốn thơ, ai cũng cho rằng lạ, chùng-mua về mà đọc thì mới biết rằng hay, ấy vậy anh em cũng nên mua một cuốn mà xem, thì mới biết vì sao mà đặt tên nó là thơ **VẬ MỚI PHẢI?**

Giá mỗi cuốn là . . . . . 0\$10

Tại Saigon mà nhà sách đều có bán, tại quán Nông-cổ-Min-đam Saigon và quán Đại-việt-tập-chí Long-xuyên cũng có bán.

### CỘT TRÀM VÀ CỤ TRÀM

Kính cùng Lục-châu chư quan-tử rồ :  
 Tại vựa tôi có trữ đủ thứ Cà-công Tràm và Cà-công giá, dài vắn nhỏ lớn đủ thứ đủ hạng, để dùng mà ăn nền nhà, hay là đóng cửa cũng được, như Liệt-vị muốn mua bao nhiêu hoặc hạng nào thì xin viết thư cho tôi mà thương lượng giá cả trước cho xong, thì tôi sẽ cho ghé chỗ đến nhà cho Liệt-vị.

Nay kính  
 TRẦN-TÂN-TAI  
 Marchand de bois à Hanoi.

### NAM-HÔNG-PHÁT

KHÁCH-SANG

ở đường Boulevard Bonnard, số 106  
 ngang ga xe lửa Saigon-Govap  
 tại Chợ-mới Saigon

Bán rượu tây và sữa xe máy, đèn essence và đèn alcool.

Có cho mượn phòng ngủ sạch sẽ rộng mát, giá rẻ.

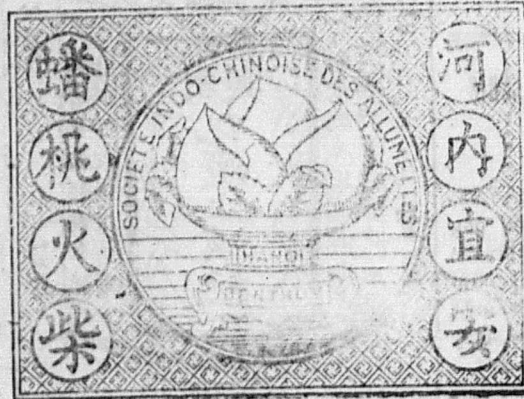
Qui-quan, Qui-khách ở xa muốn mua bất cứ vật chi thì tôi mua giùm, niềm kỹ lưỡng gửi tới chỗ ở mấy ông.

HUYỀN-HỮU-KY.



Kính cùng chư-vị đáng rồ :  
 Tiệm tôi khắc các thứ con dấu bằng đồng có đủ thứ kiểu con dấu thường dùng và con dấu có ngày tháng thay đổi, hoặc con dấu in chữ nổi, không phải in bằng mực, (Timbre sec et humide dateur automatique) có mực lặc các thứ con dấu để qui-khách tựa dùng và để giá tiền rất rẻ. Xin qui-khách chừa có, tôi rất cảm ơn lòng ưu-hệt-thành.

T.-KHANH-LONG  
 Graveur  
 149, rue Catinat. Saigon.



Xin hải đôn thư xem...

Mau lắm! Mà rất kỹ càng  
 TIỆM MÁY

### Nguyễn-hữu-Sanh

ở gần Ga xe lửa Cầu-ông-lãnh

Máy đủ các thứ kiểu áo-xiêm vắn, dài, và y phục Âu-châu (paletot) theo thứ thế.

Có bán sáo, vali-bô, to-lua, kiêu mới hồng-lạ. Lược-lông Bắc, Cầm-châu Tàu, cũng hàng Tây, hàng Nhật-bản, các màu sặc.

Văn, Nhò, Xuyên, Lành, (Trung-huê) Nhuộm Giấc-dụng thật tốt.

Thơ, tướng, truyện quốc-ngữ bán sỉ và bán lẻ, vắn vắn 111

Nếu chư-quí vị, muốn hỏi kiểu dề chi, xin viết thư tới:

Mme NGUYỄN-HỮU-SANH  
 110, Quai de Belgique Cầu-ông-lãnh  
 SAIGON

### BÁN MÁY XAY LÚA

Nguyên tôi có mua một cái máy xay lúa, chưa xài tới, còn mới tinh-anh, mà nay tôi mắc tình lo làm việc khác, nên muốn bán lại, vậy lục chầu chư quan-tử như ai có muốn dùng thì tôi bán lại cho, xin nay viết thư cho tôi, hoặc đến tại nhà tôi mà thương lượng.

TRƯƠNG-VĂN-HANH.  
 Cycles et Éclairage à Sadec.

### CÓ MỘT MÌNH

HÀNG

### DENIS FRÈRES

Làm Đại-lý có  
 trữ hộp quẹt  
 hiệu này nội còi  
 Đông-Dương  
 mà thôi.

# NÔNG-CỔ MÍN-ĐAM

## Nam-việt Tài-nguyên

CANH-ĐIỀN

(Principale ressource de la Cochinchine : la riziculture)

(Tiếp theo)

Luận xát mà nghe, vì như mình là điền-chủ xuất 10.000\$ mà mua một sớ đất 1.000 mẫu. Nay muốn khai đất ấy mới chiêu 500 tá-diên. Số tá-diên này mỗi năm vay lúa của mình mỗi đũa 10 gia, cộng chung 5.000 gia, tới mùa gặt rồi chúng nó trả lại cho mình tính lời theo lệ thuê-nay thì là 10.000 gia, nghĩa là mỗi năm mình lời 5.000 gia lúa. Làm trong ba năm đất thành thực hết thì mình lời được 15.000 gia lúa. Ban sơ xuất vốn có 10.000\$, mà mỗi năm lời được 5.000 gia lúa, tiền cho vay như thế cũng là lợi nhiều rồi, huống trong ba năm đất thành thực hết, giá mỗi mẫu đáng 50\$, cộng giá đất 50.000\$, thì mình còn lời thêm 40.000\$, nữa. Ấy là phần điền-chủ lời nhiều mình thấy như vậy rồi.

Còn phần tá-canh, vì như mỗi người làm hai mẫu đất; đầu đất mới khởi đong lúa mượn, mà cuối năm nếu lính theo trúng gặt được 300 gia lúa. Trong 300 gia ấy phải trả lúa vay hết 20 gia, quần áo cho gia-quyển hết 30 gia, ăn xài trong năm lời chừng 50 gia cộng số chót cũng hết 100 gia, còn dư lại được 200 gia, thì trong ba năm dư có 600 gia lúa mà thôi. Đã biết kể nghèo có 600 gia lúa cũng là nhiều, mà nếu họ nhớ đến, ông chủ-diên cũng trong ba năm ấy lợi được 15.000 gia lúa và 40.000 đồng bạc nữa thì họ lại không phân bì sao?

Đây là tôi luận sự trúng luôn đến ba năm: chớ rudi như thất thì tá-canh không có một hạt lúa dư, còn điền-chủ tuy lúa cho vay đòi không được trong ba năm phải mất hết 15.000 gia lúa, mà ruộng cũng đã thành thực rồi; đầu đem mà bán thì cũng có lời ít nữa là hai ba

muôn đồng bạc vậy. Lấy đó mà suy thì rõ thấy phe tư-bôn thuê-nay ở gát hơn phe nhơn-công là dường nào.

Vậy nay mấy ông điền-chủ lớn muốn cho có đủ tá-canh mà mở ruộng thì tôi tưởng cũng nên trọng phần nhơn-công, nghĩa là phải để nhơn-công chia lợi cho bằng cái tư-bôn vậy mới được. Vì như mình xuất 10.000 mà mua 1.000 mẫu đất. Mình rao cho tá-canh biết rằng: ai muốn khai phá sớ đất ấy thì đến làm ở giao kèo với mình, hề làm thành thực rồi thì mình lấy hai phần còn chia cho họ một phần. Ai không lúa ăn mà làm thì mình cho vay, 10 gia tới ngày trả 15 gia mà thôi.

Trong giao-kèo buộc người này không trả lúa vay thì không được chia đất. Làm như thế thì mình ra 5.000 gia lúa mỗi năm mình lời 2.500 gia. Như ba năm thành điền mình lời được 7.500 gia còn đất mình còn được 666 mẫu, tính giá 50\$ một mẫu thì được 33.300\$ trừ ra 10.000\$ vốn mua thì còn lời 23.300\$, ấy cũng là nhiều rồi. Còn phần tá-canh, như cũ gia-quyển nó lĩnh làm 6 mẫu đất, thì ba năm nó sẽ được 2 mẫu mà làm ăn. Ấy là **KẾ-CÔNG-LỢI**.

Và dân quê nghèo khổ mượn mua một mẫu đất thì tiền bạc đâu mà mua, còn muốn đi khẩn thì chẳng biết

đâu mà xin khẩn. Mình làm điền-chủ đã có sẵn trí thức mà đứng đọt, lại cũng đủ tư-bôn mà chịu tốn hao, như mượn kinh-lý đò, đóng tiền tra xét v.v. thế thì mình ra đứng khẩn rất dễ hơn dân nghèo đói. Nếu mình khẩn được cho dân ấy nó làm, rồi sau chia bớt một phần cho chúng nó thì chúng nó vui mừng biết chừng nào. Nếu điền-chủ mỗi nhà đều đứng thế này thì khỏi lo thiếu nhơn-công, mà cũng khỏi sợ dợc lúa vốn nữa.

Tôi vẫn biết trong Việt-Nam ta xưa nay phe học-thức và phe tư-bôn thường hay yểm chế phe nhơn-công mà thủ lợi. Nếu bày cách **cộng lợi bình quyền** như tôi luận trước đây, thì ít ai chịu vui lòng mà xuôi thuận. Song trộm nghĩ lúc này quan Tổng-Thống Toàn-Quyển Albert-Sarraut đương trừ hoạch mà rộng mở đường kinh-Tế trong xứ ta.

Nhơn-công cũng là một phần qui trọng trong cuộc kinh-tế; vậy xin các nhà tư-bôn khá đổi tánh cái cách, ngõ thuận tiện bề tấn-hóa của quê-vực. Nếu ông điền-chủ nào mà làm như cách tôi tỏ bày trên đây, thì chắc chẳng những là dân ở trong địa tỉnh áp tới xin làm đất mình mà thôi, mà dân tỉnh khác hoặc dân Bắc-kỳ, Trung-kỳ cũng ham, tới mà khai phá đất mình nữa. Tôi hằng thấy mấy nhà nông-phu ở trong mấy tỉnh

### Lời rao

Kính cáo cùng chư qui ông và qui thầy đặng hay.

Tôi là Nguyễn văn-Mít chủ tiệm bán nón tại đường d'Adran môn bài số 110, Kể từ ngày 1<sup>er</sup> d'Avril 1918, thì tôi dời tiệm qua đường d'Ormay môn bài số 49. Xin qui ông và qui thầy nhâm lúc nhân du, xin ghé tiệm tôi xem chơi, thì tôi sẵn lòng tiếp rước.

NGUYỄN VĂN-MÍT  
 49, rue d'Ormay, 49  
 SAIGON

### Lời rao

NAY TÔI ĐÃ IN RỒI CUỐN SÁCH HIỆU

« Bá nhân Truyền »

Để bán tại nhà in J. VIỆT  
 59 Rue d'Ormay Saigon

Giá mỗi cuốn . . . . . 0\$50

Xin chư vị hãy mua mà coi sau cho em cháu nó coi mà học đối bất chước.

HUYỀN-THỨC-MẠO đôn kính



Trung-trong lấy làm khổ, khổ lắm, chẳng có phương thế nào mà mua sắm nổi một mẫu đất. Vì như ở miền ấy có người trong nhà có được một đừa con có sức mạnh biết làm ruộng giỏi. Người ấy đến điền-chủ hỏi 5 mẫu đất mà làm. Tới mùa gặt rồi phải đóng 200 giạ lúa mướn đất, 50 giạ lúa mướn trâu, 100 giạ lúa mướn công gieo cấy, đập, cọng hết 350 giạ. Mà trong 5 mẫu đất ấy có ruộng thì gặt được chừng 400 giạ là nhiều. Té ra cả nhà làm mướn năm, còn dư lại 50 giạ lúa không đủ làm cơm mà ăn. Mà tính mùa trồng mới có dư đó, chớ ruộng thất thì phải thiếu năm ba chục giạ. Người ở miền Trung-trong bị khổ như thế mà cứ coi các làm hoải, ruộng mướn mắc, lúa làm ít mà không chịu đi là sợ đến miền hướng Tây điền-chủ tuy cho mướn đất rẻ mà lúa vay cho mắc thì cũng chẳng khác chi ở xứ mình, *trên đây mắc đó*, nghĩ không ích chi mà phải bòn chôn hổ xư.

Vậy nên mấy điền-chủ ở hướng Tây mà dụng thế cộng lợi như tôi bày đây thì dân ở Trung-trong ham đến biết chừng nào, vì chúng nó nghĩ xuống đó trong ba năm sẽ được làm ông chủ đất được ít nhiều, *chớ cứ dân đã nơi xứ sở hoải thì có thể chi mà làm điền-chủ được.*

Đây là nói về nhưn-công ở mấy tỉnh Trung-trong nhưn số nhiều, nên chắc đề mà đời xuống hướng Tây được. Còn Bắc-kỳ và Trung-kỳ là hai xứ núi cao rừng lớn, phần đất gieo trồng được thì có ít, nên không đủ cho dân làm ăn. Nếu điền-chủ Nam-kỳ mà biết cách cộng lợi, biết trọng nhưn-công thì dân sự trong hai miền ấy sẽ trảng võ mà giúp với người trong Nam, đóng mở mang ruộng đất, thì sự lợi mau thấy biết chừng nào; Vậy xin đồng-bang tính ngộ đặng khai tài-nguyên trong cõi Nam-Châu; nên đồng-bang ta sáng nguồn lợi lớn mà chẳng canh-cái rộng khai thì ững bấy Hóa-công phủ từ.

Tôi cũng biết tôi luận như vậy thì lạ lẽ tại cửa mây ông điền-chủ. Song khá nghĩ lại kỹ mà coi, xứ mình đương khiếm khuyết: một là *trư-bôn*, hai là *nhưn-công*, mà đồng-bang ta chẳng biết

lập thế chi đặng trừ hai bệnh ấy thì là m sao mà thủ cái môi lợi lớn trong nghiệp nông cho đặng.

HỒ-BIÊU-CHÁNH.

### Tình cảnh làm ruộng

Cái huyết mạch của quốc-dân ta trong cõi Nam-châu này, chỉ còn có một nghề Nông là trồng cây; nếu bư-thờ luô-lác thì cây nghề chi? Quả như vậy không? Quả chớ. Quả như vậy, biết chắc vậy, thì phải làm làm sao cho nghề Nông thanh vượng với chớ.

Bây lâu nay, thường năm Chánh-phủ truyền cho mỗi tỉnh đều có bày cuộc đấu Canh-nông tài-chương. Ấy là Chánh-phủ có ý giục lòng nông trí cho nhưn-dân, đã biết nhưn chánh thì lo cho dân từ ngân, song lo việc cả thê mà thôi, còn việc mảy-mún trong ven rừng góc ruộng thì làm sao mà soi thấu. Cho nên những dân nghèo thì không thể chi mà làm ruộng cho trảng đặng, hề nghèo thì làm ruộng thường bị thất hoải, mà không phải tại trời, không phải tại người, cũng không phải thời-vận; mà cũng không phải tại đồ không biết làm ăn. Thiệt là tại cái sở dĩ:

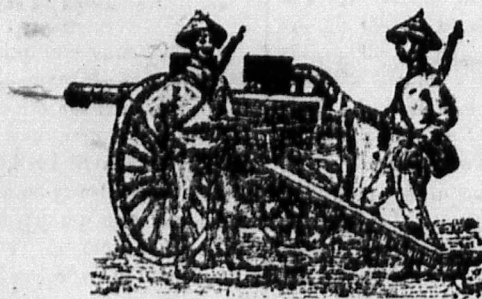
Một là bị sự nghèo ràng-buộc, hai là vì không thể khó làm ăn, một năm chỉ cuối, lo áo lo cơm lo xâu lo thuế, mà phải thiếu công mặc nợ.

Đã như: Tên B. năng-nĩ người này, chiều lớn kẻ khác, mướn đặng 100 công ruộng, mừng-rỡ biết bao. Ruộng đã có rồi còn lo nỗi khác. Chạy Tân chạy Sở, mới mướn đặng một đôi trâu. Trâu mướn đặng còn tìm tới tháng chạp cùng là chuẩn trại, ruộng có trâu có, bèn lo lúa giống lúa ăn, tiếm xóm dưới hỏi xóm trên, đổi đặng mười giạ giống; đem về cấp-ca cấp cùm phơi lại cho thiệt khô, rồi đổ vào bao mà cất. (Vay cũng kỹ chớ) lúa giống đã có, lo tới lúa ăn, mạnh vợ vợ chạy; mạnh chống chống lo, may có một ông hảo tâm kia giùm cho B. vay 100 giạ, cũng mừng một nỗi, vậy mà phải đủ sao? Còn lo cây, trục, phân, bừa, ách, dầy, nài, ồng. Trong các món đó chừng 15 đồng bạc thì xong; vậy mà B. có 15 đồng bạc sảng đặng sấm hay không?

Có đầu, không, vậy phải làm sao? Lấy công làm, hoặc nhờ mạ, hoặc cấy, hoặc trục, hoặc cày; bạc một đồng làm sáu bảy ngày, hoặc trâu làm hai buổi. (Đó, lúa thì chưa cấy mà thấy thất rồi).

Khi trời mưa nổi nước, nhà nông cày đã bộn, mà B. chừa hạ canh; có phải

## THUỐC ĐIỀU HIỆU SÚNG ĐỒNG



### BAO XANH

Mùi đã ngon mà giá lại rẻ

biển-nhác chi đầu, tại thiếu trước hụt sau, mắng lo hoài mà trẻ; trẻ thì phải chịu, mà cũng bôn-ba theo chúng cho kiếp thì Thiên hạ gieo mạ gần giáp, mạ lên khỏi bờ khỏi nước, B mới gieo sau. Phải vậy mà trồng hay sao, bị giống ám mười phần còn năm sáu. Mạ lên thưa-thớt, chạy sấp chạy ngựa, lo giống khác gieo thêm. (Thầy khúc-nồi ai chẳng động lòng, gặp cảnh nghèo như B vậy, dẫu giỏi gì cũng trẻ mà)

Đến khi cấy: Thiên-hạ cây kỹ nhưt gần giáp, mà B dọn ruộng chưa rồi, làm vùi óc vùi đầu cấy bươn cấy bả cúi tháng 9 mới dít. Vậy chớ thức khuya dậy sớm làm phần-cốt tối-thi sao mà trẻ vậy. Tại trâu mắc trả công cấy, trục. Chồng nhõ mạ vợ đi cấy, là n trả nợ năm trên, ăn trước trả sau, ăn mùa khô trả mùa nước là vậy đó.

Lúc lúa chín: Cửa người gặt cộ về gần hết, mà mình còn ngoài ruộng mề-mề; lúa đã thất công để rỏ hung, thì hao biết bao nhiêu mà kể. Khi cộ về sân đập rồi xong-xả, mới sổng số thâu và số xuất, đặng coi dư thiếu bao lăm.

Số lúa làm ruộng 100 công đó đặng 700 giạ. Số mắc nợ lúa mua vải 20 giạ, lúa mua mằm 10 giạ, là 30 giạ, lúa khoai 5 giạ là 35, lúa thuốc 5 giạ là 40, lúa lầy tiền lúa đặng mua trâu cau đầu mười vật vật 100 giạ, là 140, xay làm gạo ăn tự đầu mùa chi cuối mùa 50 giạ là 190, lúa ruộng 300 giạ là 490, lúa vay 200 giạ là 690 rồi, lúa trâu 50 nữa, là 740, lúa mướn gặt 50 là 790, lên bán đóng thuế 20 giạ là 820 giạ. Đem số thâu 700 giạ mà trừ với số xuất 820 giạ, thì thấy thiếu 120 giạ chắc rồi. Tuy vậy mà không sao, họ thấy vợ chồng B. giới-gián thiệt-thả họ còn giùm nữa.

(Sau sẽ tiếp theo).

N. C. M. Đ.

### Phổ-cáo Đổng-nhân

Kính

Cùng lục châu chư quân-tử được rỏ: Nguyên sở nhà in hiệu UNION vốn của hai ông: LÊ-VĂN-NHỊ và ĐINH-THÁI-SƠN đự PHÁT-Toán ở tại đường Catinat số 157

Saigon, hùn hiệp với nhau mà lập ra vẫn cũng nhiều năm, mà nay hai ông ấy nhưn vì một mối không xem sóc nữa được, nên đã bán lại cho ông Denis Lê-phát-An. từ ấy nhân này, cũng có nhiều người muốn hỏi mà mua, song nhờ có lác dạ nhiệt thành của hai ông bà Denis Lê-phát, muốn bảo toàn quyền-lợi cho người Annam ta, nên không đành bán cho người nước khác, rẽ mắc chỉ cũng quyết nhượng lại cho tôi mà thôi.

Vậy kể từ ngày 1<sup>o</sup> Mai 1918 này thì tôi đã vào làm chủ nhà in ấy, song tôi cũng để theo hiệu cũ UNION vậy thôi. Tôi lại dùng M. Nguyễn-chánh-Sát làm Đại-lý giúp sức với tôi mà xem sóc việc mua bán trong nhà in.

Muốn cho tiện thì từ đây tại Báo-quán là: NÔNG-CO MIN-ĐAM và NAM-TRUNG NHƯT-BÁO đều dời về tại nhà in UNION ĐƯỜNG CATINAT số 157 SAIGON.

Tôi cũng mướn luôn hai tầng lầu phía trên là NAM-VIỆT KHÁCH LỮ (Hotel de France) mà nay tôi đã đổi hiệu lại là: PHÁP-VIỆT KHÁCH-LỮ, trong ấy có hơn 50 cái phòng rộng rãi mát mẻ. tôi cũng chẳng nề tốn hao mà bồi bổ sửa sang lại cho tinh khiết, để cho lục châu chư quân-tử phòng khi có việc lên đến Saigon, có chỗ trú ẩn mà nghỉ ngơi, lấy

việc bồi bổ hao tổn rất nhiều; song tôi cũng để y theo giá cũ, chừng nào sắp đặt đầu tư yên tới, tôi sẽ tăng lên chút đỉnh cho vừa sở phí thì thôi.

Tôi lại dùng M. Nguyễn-văn-Kiều làm Quản-lý Pháp-VIỆT KHÁCH-LỮ, lo chnh đốn trong ngoài cho vừa lòng chư quân-tử! Và lại M. Nguyễn-viên-Kiều là người lão-thành trong việc giao thiệp với dân-đoàn xã-hội, nếu chư-tôn đến nghỉ tại PHÁP-VIỆT KHÁCH-LỮ này thì chắc sao chư-tô cũng đặng vui lòng đẹp dạ.

Còn về việc nhà in thì tôi lại dùng nhiều người học chữ Lang-a cũng tức đượ, phía bên chữ nho thì lại sẵn có hai ba vị Chủ- út Nhựt-báo thường ở tại nhà in, nếu chư-tôn ở xa mà muốn in những thơ, tuôn, truyện, sách hoặc bài vở chi thì ắt được an lòng, khỏi lo ăn-công làm sai vì sẵn có người coi sửa ki-cang.

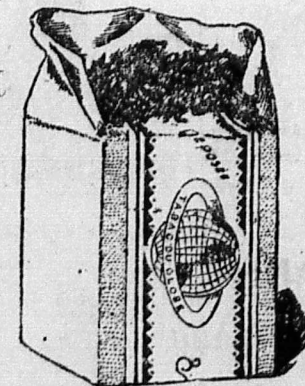
Ấy vậy từ đây Lục-châu chư quân-tử, cùng các hàng Cai Phó tống và hương-chức các làng, hoặc muốn in số bộ, hoặc muốn mua đồ vật dụ g cho các nhà trường, hoặc muốn in những vật chi, hoặc mua sách vở giấy mực chi, xin nghĩ tôi là bạn đồng-bang, đến giúp nhau cho thành tựu, tôi cũng nguyện hết lòng mà làm cho đẹp ý chư-tôn, thoãn nhưn chư-tôn có lòng hạ cố, muốn mua bán, hoặc cần hỏi

### Thuốc hút

### hiệu

### CÀ-LÔP

(TRÁI ĐẤT)



là một thứ người ta ưa dùng hơn và hay hỏi mua thường lăm

### Có một mình hàng DENIS FRÈRES

có trừ mà thôi,



đều chi về việc nhà in thì xin cứ gửi thơ cho tôi để bao như vậy: M. NGUYỄN-VĂN-CỬA, DIRECTEUR DE L'IMPRIMERIE DE L'UNION, 157, RUE CATINAT SAIGON, về việc Nam-trung nhật-báo thì để M. NGUYỄN-VĂN-CỬA, Directeur du Nam-trung nhật-báo, 157, Rue Catinat Saigon; còn về việc Nông-cổ Mìn-đam thì để gửi cho M. NGUYỄN-CHÁNH-SÁT, DIRECTEUR DU NÔNG-CỔ MİN-ĐAM, 157, RUE CATINAT SAIGON.

Nhà in Union Chủ-nhơn,  
Nguyễn-văn-Cửa  
Cần cáo

**Hoàng-thượng  
GIÁ HÀNH BẮC-KY**

Ngày 26 Avril 1918, năm giờ chiều Đức Hoàng-thượng ta ngự xe lửa đến Hà-nội.

Ngày ấy tại ga xe-lửa Hà-nội dọn dẹp nghi thức chỉnh tề; cờ Đại-pháp, cờ Đông-Minh và cờ Đại-Nam treo coi rụt rờ. Quan Toàn-quyền đại tụy cái quan văn

vỏ đến đón tại ga mà cung nghinh Thánh-giá, hai bên quân lính dâng hầu xem rất oai nghi trọng thể. Thiên-hạ đến xem lễ rước mừng Hoàng-Thượng ta trùng trùng điệp điệp, nào Tây nào Nam chen chơn-không lọt.

Khi đức Hoàng-thượng với quan Toàn-quyền cùng các quan ở trong Ga vừa mới bước ra thì nhật binh tàu bản Ai-quốc (Marseillaise). Rồi đó quan Toàn-quyền liền thỉnh đức Hoàng-thượng ta đồng ngự chung một cỗ xe hơi với Ngài mà đi thẳng vào phủ Toàn-quyền; khi vào đến dinh, phân ngôi thứ ngồi yên rồi thì quan Toàn-quyền bèn dẫn các quan văn võ vào yến kiến Thánh-hoàng. Lúc ấy quan Toàn-quyền có đọc một bài chúc tụng đức Hoàng-Thượng, ý tứ thâm trầm, từ điệu phong nhã, ai nấy đều vỗ tay khen rộ. Đức Hoàng-thượng ta cũng lấy lời vòng ngọc mà đáp tạ quan Toàn-quyền, Ngài tỏ ý rằng Ngài rất vui lòng toại chí mà viếng được kinh-thành Hà-nội và thấy được lòng trung tín của là dân, Ngài cũng tỏ lòng ái mộ Đại-pháp chẳng cũng.

Có nhiều quan Đại-thần triều Huế theo họ giá rất đông.

Đức hoàng-thượng trú tất tại dinh quan Toàn-quyền các quan theo bộ giá cũng ở tại đó cho tiện bề châu hầu Thánh-thượng.

Tại-dinh quan Toàn-quyền có sắp đặt một chỗ cho Hoàng-thượng, nào là phòng nghỉ, phòng viết và phòng rước khách rất nên hoa lệ.

Lễ tiếp mừng Hoàng-thượng ta đây, trải thiết cách trọng thể dường nào, chẳng cần nói mà khán-quan cũng đủ rõ. Quan dân đất Bắc thấy đều cảm mến, vì Hoàng-thượng có lòng nhân huệ, thương xót là dân, cho nên Ngài ra viếng đất Bắc chuyển này đây thì dân chúng rất phỉ lòng ngưỡng vọng.

Qua bữa sau là ngày 27 Avril, lối 8 giờ sớm mai, đức Hoàng-thượng ta có ngự giá ra nơi hình ông Paul Bert là cựu Tổng-thống Đông-Dương Toàn-quyền. Ngài nhâm nửa một hồi rồi day lại ngó các quan mà phán rằng: « Nay trẫm đến viếng hình ông Paul Bert đây là chẳng phải có ý đến xem cho biết, vì xưa lúc người còn sanh tiền, thì người vẫn có kết nghĩa thâm giao với linh Tiên-hoàng. Đến nay, nếu nhà: đến tên người thì trẫm chẳng hề ng ỏi được. » Quan Khâm-sứ Bắc-kỳ là ông Saint Chaffray có đọc một bài mà cung tụng đức Hoàng-thượng.

Rồi đó Hoàng-thượng mới đi giá đi viếng các nơi, nào là Học-đường, nào là Y-viện Đường-đường cùng các ty các sở; đi đến đâu hai bên đường bá tánh đều đặt bàn hương-án mà lạy mừng.

Chiều Chúa-nhật 28 Avril, có mở cuộc chơi trước nhà hát Tây, có múa gươm, có diễn-ballet, có bày nhiều cuộc vui chơi rất nên trọng thể.

Các cuộc xong rồi qua ngày thứ hai kể đó thì Hoàng-thượng ngự xe-lửa xuống Hải-phòng mà phán giá hồi Kinh. Có quan Toàn-quyền theo-đưa Hoàng-thượng xuống tới Hải-phòng.

N. C. M. B.

Rượu Sâm-banh hiệu  
**MARQUIS DE BERGEY**  
là rượu nhứt hảo hạng.



Ấy là một thứ rượu rất điệu, rất ngon, rất quý, nội cỏi Đông-Dương này thiên hạ đều biết.

Muốn mua cho có rượu ngon, thì phải nài cho được cái nhãn hiệu này mà thôi.

COGNAC  
O  
P  
**JULES ROBIN & Co**  
Rượu Cô-Nhát  
HIỆU  
**RÔ-BANH**  
Có một mình hàng  
**LOUIS OGLIASTRO ET Co**  
có trứ mà thôi

世界新聞  
**THẾ GIỚI TÂN VĂN**  
(A TRAVERS LE MONDE)

**TRUNG-HUỆ**

Tại Hải-sâm-oai (Vladivostok). — Nhật-báo « Nichi-Nichi » cho hay rằng dân cách mạng Nga-la-tư là bọn Maximalistes ngụ tại Vladivostok đã chiếm đoạt các sở của Chánh-phủ và mấy hãng bạc; chúng nó phá giấy thép và giấy thép nói lại thêm mỗi ngày cứ làm đều tội bại, nhiều hại và hiệp đáp nhơn dân, sự rối loạn này càng ngày càng thêm, và người ngoại-quốc ngụ tại đó đều lo sợ có ngày phải bị hại, lây bốn trăm người Nhật trú tại đó đã kéo qua Heibo mà lánh nạn, quan sở tại thành Heibo thuộc về nước Tàu có cho nhà cửa phở xá mấy trăm người Nhật đó tạm ở.

**HUỆ-KY**

Tàu buôn. — Ông Hurley Thương-bộ-thượng-thờ nói rằng mỗi một xưởng đóng tàu làm một năm được hai chiếc tàu bằng cây; còn xưởng để đóng tàu bằng sắt, nếu dùng mà đóng tàu cây thì đóng trong một năm được ba, bốn chiếc.

Nghĩ lại cho hay rằng nội trong năm 1918 tại xứ Huệ-kỳ sẽ đóng tàu trọng tải cả thấy được bốn triệu năm trăm ngàn tấn. Hiện nay tại Huệ-kỳ có 118 xưởng đóng tàu: trong số đó, có 51 xưởng đóng tàu bằng thép, sắt, và 67 xưởng đóng tàu cây; đã khi sự đóng 716 chiếc tàu, nay đã đóng rồi 663 chiếc.

**NHẬT-BON**

Chánh-phủ Nhật-bon đang bàn tính thêm một phần tàu của mấy hãng buôn người Nhật giao cho Huệ-kỳ tạm dụng để Chánh-phủ Huệ-kỳ có thể mà giao cho Đông-minh dùng tàu bè Huệ-kỳ trọng tải được chừng 150.000 tấn. Chuyện ấy còn bàn nghị chưa xong.

Quan Thượng-thờ Monoto mới đọc một bài diễn-thuyết về sự rối loạn tại xứ Sibérie (Tây-bá-lợi). Ngài nói rằng Chánh-phủ Nhật-bon chẳng biết rằng dân A-lơ-mãn càng ngày càng toan dùng quyền-lực tại xứ Sibérie. Nhưng mà hệ quyền-lực ấy không đủ làm hại cho người Nhật hoặc cho bọn Đông-minh ta, thì Chánh-phủ chẳng hề đem binh qua cự địch. Ấy vậy, lời người ta đồn rằng người Nhật sửa soạn cho binh lính qua xứ Sibérie và khuyến dụ dân Đông-minh làm theo

ý mình đó, là lời huyền-hoặc, chứ khá đem vào tai.

Người Nhật chẳng hề khi nào có ý tỷ dân Nga là người cứu, vẫn biết rõ dân Nga bị lầm xảo-kế và lòng gian-giảo của quân A-lơ-mãn.

Nếu ngày kia phải đẩy động sang-quan nơi xứ Sibérie, thì người Nhật quyết ra tay sát Đức-tặc đảng mà cứu lương-dân Nga bị A-lơ-mãn lường gạt và hành phạt khổ khốc.

Bởi người Nhật có lòng chiều cổ dềm dân Nga, cho nên Chánh-phủ Nhật-bon và Chánh-phủ Nga-la-tư giao thiệp rất hòa hảo.

Dân Nga trung tín với Đông-minh. — Có bảy quan phi-công Nga-la-tư trải sang qua thành Yokohama (Nhật-bon) mấy vị phi-công này tình nguyện qua Âu-châu xin Đông-minh mặt tỉnh ứng dụng.

**HƯƠNG-CÓN**

Nhà-nước nhứt định kể từ ngày nay, bắt cầu là người Nga nào mà muốn ngụ tại Hương-cón, hay là tạm ghé tại đó dựng có sang đi xứ khác buộc phải có giấy thông-hành. Trong giấy thông-hành, phải biên tên tuổi xứ sở, nghề nghiệp rõ ràng, và phải có dính một cái hình của mình và mình phải ký tên, nếu có vợ con từ 21 tuổi sắp xuống thì cũng phải biên tên tuổi vợ con vào tờ giấy thông-hành và phải có hình mỗi người.

Con trai 16 tuổi sắp lên, mỗi đứa buộc phải có giấy thông-hành riêng. Giấy thông-hành này đi tới đâu có quan Lính-sự Anh-lê, thì phải trình cho người ký tên vào; và trước khi muốn ghé Hương-cón, thì phải khai trước đăng biên vào giấy thông-hành ấy. Người nào có giấy thông-hành theo phép thì đến Hương-cón được thông thả.

**Nam-trung Nhật-báo**

Mỗi tuần xuất bản một kỳ

Giá trọn năm..... 5 \$00  
Giá sáu tháng..... 3 00  
Bán lẻ mỗi số..... 0 15  
Báo quán tại đường Viénot số 52 Saigon

**THUỐC ĐIỀU**

HIỆU

**CÀ-LÔP**

(TRAI ĐÀT)



Mùi nó thơm  
tho diệu dàng  
chẳng có thứ  
nào bì kịp.

Có một mình hàng **DENIS FRÈRES**  
có trứ mà thôi



### CUỘC XỔ SỐ

Của Hội Hồng-thập-tự Bắc-kỳ  
Tirage de la Loterie de la Croix-Rouge  
du Tonkin

Số Bắc-kỳ đã xổ rồi hôm mồng 5 tháng  
Maj này.

Những số trúng kể ra sau này:  
Số 46.279 trúng độc đắc. 5000\$00  
Hai số kẹp là: 46.278 và 46.280,  
mỗi số trúng 500\$00.

Mấy số: 50.287, 45.975, 20.151,  
13.696, 70.017, đều trúng 1000\$00  
Mấy số: 39.178, 42.036, 35.498, 65.555,  
64.157, 79.313, 79.415, 14.890, 43.712,  
42.553, đều trúng 500\$00.

100 số này mỗi số trúng 100\$00.  
1.031 28.810 36.109 19.531 26.528  
48.673 42.866 16.854 2.559 49.816  
74.771 27.333 6.417 6.167 63.450  
74.566 32.448 39.321 36.160 56.001  
20.372 5.107 15.087 69.186 38.375  
52.535 58.809 52.033 2.270 25.704  
70.548 77.318 21.083 15.981 7.162  
3.165 13 78.194 54.113 68.880  
41.182 9.683 52.319 10.912 69.184

19.868	28.952	19.348	31.839	45.855
45.759	74.511	38.147	30.015	28.412
15.179	28.912	79.525	8.259	5.954
55.527	43.389	30.643	34.411	36.954
51.166	14.302	71.989	5.396	25.497
55.789	21.064	68.102	62.408	20.900
22.854	74.913	78.968	43.447	25.294
30.620	74.111	44.429	66.390	1.412
52.837	41.816	21.568	66.162	54.745
27.043	54.602	47.274	57.042	25.994
39.468	20.139	74.741	67.382	71.714

200 số này mỗi số trúng 50\$00.

36.660	50.673	28.727	59.134	61.223
70.932	16.665	61.026	70.292	4.130
79.943	30.461	64.493	73.054	61.028
20.304	66.122	65.882	62.876	34.462
17.904	31.477	42.149	25.764	44.738
38.117	14.749	23.162	79.069	36.341
46.712	50.738	53.429	28.857	61.926
7.662	1.348	44.375	49.603	3.354
10.500	70.772	14.917	33.828	49.380
14.942	45.619	24.879	56.926	16.538
25.086	722	74.040	70.379	57.257
6.171	37.095	49.713	5.038	32.869
18.322	12.415	20.160	40.716	31.601
69.425	52.037	6.794	61.209	1.358
58.395	38.851	75.330	28.046	47.948
52.921	77.450	54.876	33.403	74.427
13.570	64.587	66.448	78.638	74.836

25.525	68.704	26.585	58.634	63.257
34.321	65.540	34.311	52.366	36.939
36.913	17.685	3.784	74.575	63.538
44.116	16.294	66.501	78.914	7.358
77.713	33.509	49.020	16.449	18.791
62.444	7.855	57.812	35.169	1.345
52.333	51.764	30.989	67.534	58.850
52.556	38.873	40.434	57.684	73.934
59.296	4.995	59.099	73.690	50.567
71.970	75.152	53.449	35.569	69.103
8.118	41.324	63.788	47.250	60.904
62.291	47.208	79.178	37.086	52.441
42.399	16.544	67.379	33.512	28.368
47.518	13.650	10.447	28.758	58.060
65.794	70.233	770	4.919	67.968
42.480	31.787	2.652	37.796	15.167
47.475	45.992	68.810	3.080	38.095
52.518	644.94	7.791	47.686	78.643
53.054	35.291	50.881	39.796	68.059
36.017	898	43.857	62.113	63.177
44.948	59.894	45.543	75.984	30.606
74.364	43.579	55.633	60.693	57.550
49.563	54.211	22.291	17.510	5.962

### 東洋時事

### ĐÔNG-DU'ÔNG THỜI SỰ

(INDOCHINE: FAITS DIVERS)

#### Giá lúa giá bạc

Lúa mỗi tạ 68 kilos chở tới nhà máy  
từ 2\$15 tới 2\$20.

Kho nhà nước	4.20
Hãng Đông-Dương	4.22
Hongkong Shanghai	4.22
Chartered Bank	4.22
Banque Industrielle de Chine	4.24

#### NAM-KỲ

##### Cholon

Một sự rui ro lại đồn Cây-mai Chợ  
lớn.— Hôm thứ tư ngày 1<sup>o</sup> Mai người  
ta đặc lại đồn Cây-mai một tên lính sơn  
đá bị phạt; khi đến đồn tên lính này tỏ  
ý bất bình và muốn hành hung. Chủ cai  
gát khuyên lơn nó, song nó trở lại sân

### CHỈ HỒNG-MAO HIỆU BROOK

Nếu các cô các bà muốn cho được thứ chỉ tốt mà may cho chắc  
cho bền, thì phải lựa thứ chỉ Hồng-mao hiệu **BROOK** này mà mua.



Những chỉ ông nào  
mà không có cái đầu  
con dê như kiểu này  
đây thì đừng g<sup>t</sup> ỉm mua,  
và phải coi chừng kẻ  
mà làm đó giả.

Có một thứ chỉ hiệu **BROOK** này là chỉ tốt thượng hạng mà  
thời, không có hiệu nào sánh kịp.

Ở một mình hàng **LOUIS OGLIASTRO ETC** có trữ mà thôi.

si và lấy một tấm ván toan bé đánh đập  
chủ cai.

Chủ cai, giữ thể chữa mình bèn rút  
súng sáu nhăm tên lính sơn-đá bắn một  
phát, tên lính bị thương tích tại hông  
người ta bèn chở nó tức thì vào nhà  
thương Đồng-đất Saigon

#### Saigon

Tên Trần-vân-Nuôi, 25 tuổi, bạn chèo  
ghe, ăn cắp 1.800 cái tỉnh không, giá  
90 nguơn bạc; Tỉnh máy của Đinh-thị-  
Bạch, chủ lính Du đã nộp được  
tên Nuôi và đặc nó đến nộp tại Bót Chợ-  
lớn.

Ăn cắp vàng.— Tên khách Lý-Vinh,  
kêu là Lý-Dung, 42 tuổi, Triều-châu, ở  
đường Lareynière, bị năm đầu giải cho  
quan Biện-ly vì nó lấy đồ vàng của tên  
khách Huỳnh-Bình giá đáng 150 đồng.

#### Sades

Ăn trộm.— Tên khách Ta-Bi làm  
nghề buôn lúa mới bị ăn trộm lấy 4.220  
nguơn bạc một cách dị thường.

Hồi hai giờ chiều tên Tài-phú của y  
khóa tủ sắt và khóa cửa phòng để tủ sắt,  
đền chừng sáu giờ tên tài-phú mở cửa  
phòng và mở tủ sắt thì thấy trống trơn,  
4.220 đồng bạc ai lấy không biết.

Cho tên khách Ta-Bi hay, chạy về  
nhà coi lại thì chìa khóa, khóa cửa  
phòng còn y nguyên, còn cánh cửa tủ  
sắt cũng không hư hỏng gì?

Song tủ sắt thì khóa chốt mà thôi,  
còn chìa khóa kính thì đã hư rồi. Mà  
cái phòng để tủ sắt thì tên tài-phú đóng  
chìa-khóa chắc chẳng lầm.

Không ai hiểu vì làm sao mà ăn trộm  
lấy bạc ấy được. Hạch hỏi mười tên  
Cu-li trong nhà, mỗi đứa đều đủ bằng đủ  
bớt, chứng rằng chúng nó không có ở tại  
tiệm trong lúc 2 giờ tới 6 giờ chiều.

Còn tên Tài-phú thế thốt một hai không  
có lấy.

Chủ tiệm Ta-Bi dám đơn xin quan-trên  
phải tra quan trên còn đang tra-xét.

#### Thudaumot

Giàng-lên.— Bà Nguyễn-thị-Nam điển-  
chủ hàng Phú-cường, ngày kia bán lúa  
chịu cho ba người quen đến mua, khi  
đồng lúa có tên dây tở, tên là Khoẻ.

Cách chừng mười ngày, tên dây-tở  
này đến nhà mấy người mua lúa chịu,  
nói rằng chủ nó sai nó đi đòi tiền bán  
lúa, mấy người mua lúa trao cho nó 31  
nguơn bạc, nó lấy bạc rồi trốn mất;  
cách một ngày bà Nguyễn-thị-Nam không  
thấy dây tở về, hỏi ra mới hiểu nó lấy  
tiền rồi trốn mất, bèn đến bót mà thưa.

#### Gocong

Ngày 27 Avril, Có Nguyễn-thị-Nghi đi  
chợ để đưa cháu là Cao-thị-Hào giữ nhà,  
đứa nhỏ này tuổi vừa 18, ham chơi  
bỏ nhà đi dạo chừng nửa giờ, song không  
khóa cửa. Rủi thay! ăn trộm chung vào  
nhà, cạy cửa tủ đứng lấy hết ba chiếc  
vòng vàng giá đáng 60 đồng bạc. Có  
Nguyễn-thị-Nghi, nghi cho Nguyễn-thị-  
B... cũng ở một giây phở, là vì hồi  
sớm mai bữa ấy có nói chuyện chỉ với  
cháu cô gần trốn nửa giờ.

#### Namvang

Lễ-hạ-diên.— Ngày thứ hai, ngày 29  
Avril hồi tám giờ rưỡi ban mai, cũng  
lễ khai « đường cây ruộng » Đức vua  
Caoman Sisowath cho ông Hoàng Pha-  
nuvong thay mặt cho Ngài mà đứng chủ-  
tế còn ông quân-độc dinh hiệp-ly thay  
mặt cho quan khám-sứ Baudoin.

Có nhiều người đến xem cuộc lễ này  
nào là hoàng-thần quốc-thích, các quan  
Thượng-Thơ, nào là Langsa, Cao-mam  
và Annam, thiên hạ chen chùn không  
lọt.

Ông Phủ Pohulsep là quan coi kho  
lúa nhà nước, thay mặt cho Bà hoàng-hậu  
cả hai đều bước vào đám ruộng để mà  
làm lễ « khai đường cây ».

Khi chúng tăng đọc kinh xong rồi,  
ông Phủ bước xuống ruộng cắm cây,  
cây đi ba vòng, còn bà phu-nhơn thay

## CALOL

Dầu này trong sạch unction và hười không có mùi chi hết và nó lại  
không có màu. Nó là một thứ dầu trắng chính để mà trừ bệnh

## BÓN HUAT

Uống nó thì không có mệt mỏi chi cả và nó chẳng hề trộn tạp hay  
là nhập vào tạp thể. Sự hiệu nghiệm của nó nhạy như máy móc vậy.  
Hết thầy Quan Lương-Y Langsa đều khuyên dùng nó.

### Những nhà trữ bán nó là:

- Pharmacie Principale, Saigon.
- Pharmacie Normale, Saigon.
- Shanghai Dispensary, Cholon.
- Wah Man Dispensary, Cholon.
- Tai Sang Dispensary, Cholon.
- Pharmacie Sarreau, Pnompenh.

## STANDARD OIL CO OF NEW YORK

### HÀNG CHÁNH TRƯ' NÓ LÀ HÀNG DẦU HUÊ-KỲ



mặt cho bà hoàng-Hậu, bưng giống lúa mà gieo theo sau.

Cây ruộng và gieo giống rồi, dạy người mở bờ ra, đặc trước bầy cái bốn băng bạc: bốn đưng lúa, bốn bắp, bốn đậu, bốn mè, bốn cò, bốn nước và bốn rau.

Bờ đứng nhâm nhĩa một lát rồi lựa cỏ lúa và bắp mà ăn.

Theo phong tục Cao-man, lấy đó mà bàn, thì mùa màng năm nay chắc là được thành vượng.

Cuộc xổ số

Saigonaise Patriotique TOMBOLA

Kỳ rồi Bồn-quán đã đăng ba số trúng 3 cái xe hơi rồi, nay bồn-quán lại đăng tiếp theo các số trúng những đồ ngoạn-hảo, đồ kỳ diệu để tại nhà hàng Courtinat và nhà in Ardin et fils tại đường Catinat Saigon, ai trúng món chi thì cứ đem số đến đó mà lãnh.

Các số trúng:

Table with 5 columns of numbers: 24.953, 26.401, 23.089, 26.861, 20.000, 7.241, 1.133, 2.825, 25.176, 11.377, 18.873, 15.635, 24.206, 20.203, 24.293, 27.768, 25.167, 18.806, 3.618, 14.163, 20.431, 17.864, 16.580, 12.305, 23.818, 11.385, 18.198, 20.128, 4.272, 26.441, 26.291, 17.806, 11.357, 13.430, 12.043, 27.346, 22.731, 8.905, 24.228, 13.900, 26.897, 14.621, 9.621, 2.223, 1.924, 12.237, 28.647, 12.034, 5.753, 1.264, 16.422, 7.310, 4.059, 7.262, 17.216, 16.143, 10.784, 17.032, 20.498, 8.020, 26.971, 1.269, 26.068, 16.187, 3.684, 25.205, 28.630, 8.839, 9.268, 0.533, 23.516, 3.043, 8.626, 18.885, 13.033, 22.663, 14.734, 6.864, 9.770, 18.381, 27.597, 12.487, 1.973, 9.604, 22.506, 21.204, 16.710, 18.830, 27.281, 0.476, 21.085, 22.639, 7.437, 6.330, 21.663, 23.807, 6.930, 3.732, 27.415, 2.768, 22.649, 29.058, 1.414, 26.718, 17.437, 5.278, 9.302, 2.568, 18.118, 28.648, 11.104, 20.498, 23.498, 5.569, 13.534, 21.827, 29.821, 22.012, 9.745, 20.175

Cung tụng lương y

(Remerciements au Médecin)

Bentre, le 14 Avril 1918.

M. Nhự-Thiên-Đương Vi-tiên-sanh.

Kính lời cùng ông rõ: Tôi nhưn thầy lời rao trong tờ Nông-cổ Min-đam nên tôi có gởi thơ lên Bưu-hiệu mua 1 hộp thuốc Kim-sắc-bổ-huần, nay uống thử thiệt là thần hiệu, quả là hồi sanh chi được. Và tôi có mượn cuốn Catalogue của người anh em bạn tôi coi thấy thứ bánh Cam-tích tôi cũng có một đĩa cháu nước da vàng, ốm yếu nói gần bụng. Vậy nên tôi xin tạm ích lời cảm tạ ơn ông và xin ông gởi cho tôi:

1° 1 hộp Kim-sắc-bổ-huần.

2° 1 hộp bánh Cam-tích 100 bánh.

Xin gởi Contre remboursement tôi rất cảm ơn.

Nay kính.

ĐẶNG-KIM-LÂN, Secrétaire.

Du Chef canton Minh-trị

BENTRE

大法禮儀 Đại-Pháp lễ nghi

(POLITESSE FRANÇAISE)

(tiếp theo)

Nói năn, chuyện vãn

Con người nhờ có sự chuyện vãn mới phở bày tình ý cho nhau: ấy là một việc cần nhất trong đời. Người mà đặng đứng đầu trong vãn vạt là cũng nhờ có lời nói khôn ngoan, có thể thông-truyền cho đặng loại những tri hóa bay của mình cũng là cái môi cảm-tình trong dạ.

Sự chuyện vãn, chẳng những là để giải muộn mà thôi, cũng làm phen ta nhờ nó mà mở rộng ý kiến của ta ra luôn thể.

Nhiều kẻ từ khi miên thiêu đã tập tánh chuyện vãn đàm-hoàn, nên lớn lên thì mới có tư-tướng sáng-sang, trí-hóa thông minh, luận biện nhiều đều có lý. Rồi càng lớn

lên, càng trau giồi sự học-thức, bồi-bổ khoa ngôn-ngữ, lại càng thêm tri-huệ cao xa hơn nữa.

Ấy vậy, nhờ sự chuyện vãn mà khai-hóa dân-đoàn, mở mang thế sự. Kia là kẻ bán rae in-ôi nọ là người cầm bút làm văn, đều dùng cả lời khôn câu khéo! Kẻ bán bưng thì chuốt ngọt mỗi hàng, dùng giọng khiêm hòa mà kiếm lời độ nhựt. Người cầm bút lấy lời êm tiếng thuận kết luận bài văn, đặng có tòa hết tâm-lòng khối-tưởng mà trao cho muốn chúng.

Nhiều khi sự chuyện vãn có thể vô-về người con buôn thắm, lại cũng có thể làm cho xiêu lòng thực-nữ, đổi chí anh-hùng!

Trong sự chuyện vãn có lắm điều màu-nhiệm. Nhiều kẻ không có thói quen, nói năn không đặng: ấy là không hay tập-tành lấy tánh. Đang thời buổi tranh cạnh này tưởng cũng nên sửa sang lời nói cho quen, hầu nhiều khi cần ích.

Muốn cho cuộc chuyện vãn đặng vẻ van, thì phải nói năn cho vui vẻ, dùng lời phép-tác, chẳng nên thô-tục. Cũng nên xen lời thanh nhã cho có chút khiếu văn chương, song đừng quá-dụng mà thành ra như đọc khúc thuộc lòng. Ông Fénelon có nói: « Người mà đáng nghe là người chỉ lấy lời để phở bày tri-ý và dùng tri ý ấy đặng trạng vẻ tánh đức mà thôi. »

Trước khi muốn nói việc chi thì phải nghĩ suy cho chín-chắn. Người hiền hay cân lời nói như cân vàng bạc. Vậy nên có câu rằng: « Người thiết khôn-ngoan thì dùng chừng một phần tri hóa mà chuyện vãn còn hai phần thì để lo cân-lường lời nói. »

Trừ ra có kẻ ngu thường hay vạt chặt lổp bốp hoai hoai không hề suy nghĩ. Mà người lưa-lầu thường hay mang họa; lời nói tuôn ra như suối đổ, không lường không ngớt, việc biết việc không nói càng trời-kẻ. Những kẻ như vậy cả đời mở miệng bậy hoai, đặng ai cũng bực mình, van óc.

Vậy nên ông Molière có lời dạy rằng: « Khuyến ai chớ nói dông dài.

Lựa lời hữu-lý, chọn bài thanh tao,

Luôn luôn những tiếng ó ào. Tai nào chẳng chán, mắt nào chẳng lợi, Người khôn hay giữ lấy lời, Một lời ý vị hơn mười tiếng ngu.

Giọng nói

Lời nói phải cho khiêm hòa tế chính. Như ai có giọng ác là, nên cầm lại một khi một ít, một thì lâu ngày cũng đặng ơn tai. Sách xưa có khoản: « Có một việc phải giữ, là đừng để cho tiếng mình rộn-rần, đặng cay. »

Người có học-thức, có giáo-hóa thì mình nghe qua lời nói biết liền. Có câu: Chim khôn kêu tiếng rảnh rạn, người khôn nói tiếng dịu dần để nghe. Người thông-minh, quân kiến chừng nào thì nói năn gọn ghẽ, chẳng hề lụi dụi. Dầu lúc bình-thường cũng con uất-trất, bất bình, thanh nộ, người gia giáo cũng giữ mực đàn-hoàn, chẳng hề lên giọng.

Có kẻ nói năn không chút diệu mêm. Chớ nên vậy: đầu có ghét, giận ai cũng phơn phớt lời êm mới phải. Lại có kẻ ăn nói nhảm nhảm không dứt, dường như có chuyện phàn nàn không ngớt. Còn người nhúc nhúc thì ăn nói ri-rén lời thôi.

Ấy vậy, phải giữ giọng mình ăn nói cho làm. Phải cho dè dặt; đừng cho yếu ớt, giữ cho dạn-dĩ, mà đừng hoát xước; thường khi vì giọng nói mà 1 lời tâm thường phải ra cay đắng xit mịch lấy nhau.

N. C. M. Đ.

Ghe lưỡng bằng sao

Có người muốn bán một chiếc ghe lưỡng bằng cây sao, tự mùi chỉ lái liền lạc tốt lắm. Bề dài 15 thước Tây, bề ngang hai thước, thân hạ mộ thước một, dày 8 phân. Chở được 500 thùng lúa (thùng 40 lít) mà còn nổi, không sợ sóng tàu.

Lục-châu ai muốn mua, xin đến hay li viết thơ cho Nông-Cổ Min-Đam mà thương nghị giá cả.

LỜI RAO

Ông AUGUSTE CHRETIEN đi chinh chiến mới về, đã được lời ban khen và được thưởng một tấm khố-bài chiến-công. Vậy kể từ ngày 1° Mai này ông đã mở phòng việc lại như cũ, tại đường PELLERIN số 81 (Saigon).

AGENCE IMMOBILIERE, BANQUE HYPOTHECAIRE. Cũng chuyên lo lãnh các việc như cũ:

Về việc cho vay đặt nợ. Mua và bán diên thổ nhà cửa.

Lãnh coi sóc và góp tiền phở xá.

Mua giấy vay và lãnh đòi nợ.

Lo việc từ tụng.

Đặt sổ giấy tờ đủ cách: Thay mặt hầu toà Táp-tụng và đứng lo các việc thi hành pháp mã.

Hội Du-lich Đông-Dương

Syndicat d'initiative de l'Indochine

Các vị phái-viên hội "Syndicat d'initiative de l'Indochine" nhóm ngày 25 Avril 1918.

Mấy vị phái-viên giao cho Hội-trưởng đặt đề một chương-trình các cuộc Hội phải làm do theo những điều đại-khải kế sau đây:

Theo thể cuộc buổi này, không thể mà rao báo về việc đi châu lưu Hoàng-cầu.

Bấy giờ muốn lo cho thành việc thì phải làm làm sao cho Hội Đông-Dương ta có thể mà tiếp đãi những khách du-lich, nếu muốn như vậy thì phải lo cho kham hai điều này:

Một là: Lo đường-sá, quán-xá và phương tiện chở-chuyên cho tiện.

Hai là: Phở thông cái chi du-lich cho người bản-quốc ái mộ và tiện bề vào Hội « Du-lich; muốn đặng vậy thì phải lập một hội nhánh. « Touring Club » ngõ hầu người Tây và Nam đồng tâm hiệp lực sắp đặt sáng sạng cho khách du-lich tarry sang xứ Đông-Dương ta, ấy là mối lợi chung cho mọi người đó.

Lại phải bằng cách thức rao báo tại Singapore và Hongkong.

HỘI HU'ÔNG-THẬP-TỰ'

Mấy cơ Hội Hương-thập-Tự lấy làm hữu hạnh mà cho bá tánh Saigon hay rằng cuộc bán đấu giá cho hội phước-thiệp... rao báo mấy ngày trước rồi, nay định đến ngày 2 và 3 Juin 1918 (nhằm Đính-thuê và Lundi) sẽ bán tại dinh Đốc-ly Saigon.

Mấy cơ Hội Hương-thập-Tự ngưỡng trông chư-tôn nào có lòng có cặp đến bộn nữ-nhi vì quân nghịch mà phải ăn thân lãnh nạn, xin đến dự cuộc bán đấu giá nói trên đây, và xin nhắc rằng ai có lòng hi cúng món chi xin gởi cho Bà Hội-trưởng, đường Le Grand de la Liraye n° 172 Saigon: Người sẽ vui lòng thọ lãnh và cảm tạ vô cùng.

Lê, Nguyễn, nhân đàm

Ngày kia; nhằm cơn rảnh việc, Nguyễn-háo-Vân đến viển bạn cố-giao là Lê-minh-Giải, trà thuốc vừa xong, chợt thấy tờ Nông-Cổ Min-Đam để trên bàn viết: Nguyễn-háo-Vân bèn với tay lấy lật khoản Thiệt-nghiệp Yêu-luận coi rồi vội vàng đề xuống và hỏi Lê-minh-Giải rằng:

Này nhưn-huynh! Kể từ ngày nhà nước Langsa ban ơn rộng mở báo-chương tới nay; vẫn có nhiều ông Chủ-bút đa văn quảng kiến, hùng biện cao đàm và hiểm trang tài bộ-trợ bát, hiệp ý đồng lòng, đem hết bình sanh sở học ra kêu rêu bạn đồng-bang sớm tỉnh giấc nồng, chen vai vào đám thương-trưởng ngõ đặng chăm vũng môi lợi Việt-Nam ta, cho khỏi chà, chệch tòm thâu về xứ.

Nói cho phải; từ mười năm trở lại đây, cũng có nhiều ông cự-phủ; có chí đại thương, xuất-tư-bôn ra rừ ren những người đồng chí hùn hiệp bán buôn; ban sơ coi mỗi khá lắm; kể chẳng bao lâu lại chia hùn mà đặng cửa tiệm. Ở đâu thì chẳng dám luận tới, chỉ như tại tỉnh ta đây, nhắc đến càng thêm hổ; có lẽ nhưn-huynh



cũng còn nhỏ; cách mấy năm trước vẫn đã có nhiều tiệm của người mình lập ra, trong lúc sơ khởi thì coi thể lợi to; chắc làm hề gì cũng trường cửu, vì kẻ vô người ra không ngớt. Chẳng dè; hướn thì một năm, gập thì vài tháng rồi cũng..... đóng cửa.

Vả tiệm của mấy người đó lập ra thì cũng bán như các tiệm Khách-trú vậy nào có thiếu vật chi đâu mà lại bán bằng một giá, chẳng mắc rẻ hơn bao nhiêu; còn cách tiếp đãi lại càng tử tế hơn China nữa; Sao lại không đứng bền vững vậy?

Vốn nhơn-huynh là người thấy xa hiểu rộng, từng trải nhơn-tình thế-thời, xin hãy vui lòng giải rõ các bịnh-nguyên về nỗi thương-trường cho Tiều-đệ hiểu, vì sao họ nên mình hư, họ dựng mình thất vậy; Kẻo để bấy lâu Tiều-đệ ám ức trong lòng, nhiều phen muốn mượn viết tả vài trang gửi lên xin các ông chủ-bút cất nghĩa mọi đều, song nghĩ vì phận mình quá nên dốt nát, việc chữa từng quen e có chỗ sai lầm nên không dám vọng động, cứ làm thình mà chịu; nào biết trời tổ cũng ai, nay may gặp nhơn-huynh, xin ra ơn chỉ giáo.

Lê-minh-Giải nghe vừa dứt tiếng bèn mỉm cười, và hướn dài đáp rằng: Việc ấy với chẳng khó chi, duy tại em thiếu học mà không chịu hạ mình học-hỏi với những học cao-m nh, để vậy cam hề hủ lậu; cho nên để đặt viết xuống tờ giấy mà làm bài chi thì sợ lỗi lầm; vì bằng thiệt có sự sai lầm nên có ông chủ-bút hạ cho em sửa. Đã chẳng biết ơn thì chú lại còn cả tiếng đòi có làm ra mặt em là kẻ phải.

Như vậy thì, đầu sau hiện-đệ có làm đến chi quấy nát đi nữa cũng không ai thêm nói làm gì, duy để vậy cho Lạc-châu khán-quan nghị-luận.

Phải chi bấy lâu nay hiện-đệ bỏ tánh tự tôn, tự đại, viết thư gửi lên nhà Nhứt-báo nào đó dạng hỏi: đều em muốn nghe mà chưa nghe, muốn biết mà chưa biết. Trong một hai tuần lễ, lo chi chẳng có người ra quyết đoán, miễn là lời em hỏi đó là sự ích lợi chung và đứng vì tư sự

mà chám chặt nhau thì thôi. — Nay hiện-đệ cậy ta, thì ta nguyên đem ý kiến hẹp hòi, tóm luận đại khái về bịnh nguyên cuộc thương mãi cho hiện-đệ nghe, đầu có khuyết điểm đâu chi, ngửa trông Liệt-vị cao-minh rộng tình hi xá.

Đồng-bang ta; nghệ buôn bán không bị kíp China là tại: 1° ĐỒ-KỊ, 2° HIỀM-NGHI, 3° VO-TÍN, và 4° CHƯA THÔNG THẠO mà hư. ĐỒ-KỊ là: Giá như trong hạt nào có người cư-phú, khuyến khích bằng hữu ra lập tiệm bán buôn coi mồi gần nều, chúng ta đã chẳng cầu chúc và giúp cho hạn đồng-bang thành sự thì chớ, lại còn ao ước cho mau hư mau ngã rãng khác.

Thà đem tiền đến tiệm Khách-trú mua mào cho họ thâu lợi vậy mà chịu. — Mấy đời thêm mua của người Annam bán; mà có thì để cho lực nào túi vẫn lửng không, cứ rơng mới ép lòng đến mua nữa thiếu nửa chiếu, tới tháng chủ tiệm đem toa lại đòi tiền thì sanh sự giận hờn gọi ràng hẹp lượng. Bằng chẳng đời thì tiền đâu có dặng đổ hàng khác, tuy là một người mua chẳng bao nhiêu, song lấy số trăm mà tính thử coi hết bao nhiêu bạc đó? Ông nó đó mang bịnh ấy, sao không cạn xét vậy? Vả người buôn bán thì phải có đồng ra đồng vô, đều xuất hoài mà chẳng thâu mới lấy tiền đâu mà bỏ hàng hóa, phát lương bổng cho nhơn-công và chi tiêu, các hạng, lâu ngày thâm thủng mượn đứng hư. — Sao không đến tiệm Khách-trú mua chiếu thử coi họ có bán chẳng?

Khi Lê-minh-Giải luận dứt khoản ĐỒ-KỊ vừa muốn luận tiếp thì Nguyễn-báo-Vấn can lại và thốt rằng: Nay trong bịnh-nguyên về cuộc thương mãi, nhơn-huynh đã dẫn sơ lược vì hai chữ ĐỒ-KỊ thì em đã mở mắt thấy bóng quang âm rồi; thôi, hãy nhiều đó đủ rõ chẳng cần nói nhiều mà nhảm tai mồi mắt khán-quan lại thêm choán giấy, nếu cạn lời té ra là mình xoi tẻ bạn đồng-bang.

À, Tiều-đệ có nghe những người niên cao kíp trường nói câu chữ gì mà Đạo-ái-đạo đó nhơn-huynh, xin vui miệng cất nghĩa nghe chơ.

Lê-minh-Giải sệt cười và nói rằng: Em thiệt dốt mà ham nói chữ tuy dốt, vậy còn khá đa, thà là mình dốt thì chịu dốt; việc nào không biết phải hạ mình hỏi kẻ lão-thành, hoặc trang bằng-hữu cho rõ thông nghĩa lý rồi sẽ nói, chớ đứng tự đắc đem vào báo-chương bị hàng phụ-nữ ghé mắt xem vào thấy sái họ cười mà nột đi giờ. Vậy qua dặn em từ này về sau, khi nào làm bài vở chi có xen chữ Tàu thì phải xét cho kĩ-cang và hỏi rành rồi sẽ thì thổ, mượn đứng làm hướng không nên, vì chữ Tàu ý tứ cao thâm huyền diệu lắm; hề dặng vào Nhứt-báo rồi thì không có thể nào bời được. — Nay giờ mào nói mành mông mà chưa nhập đề. Vậy để qua giải nghĩa chữ Đạo-ái-đạo cho em nghe. Vì như: ta làm thấy thuốc thì phải thương nghệ làm thấy kẻ thợ hồ; nói tóm một đều là ta làm nghề nào thì phải thương kẻ làm nghề ấy. Chẳng nên vì tư lợi; hoặc vì thù riêng mà bươi móc những việc tế vi của người hay là khoe mình hay giỏi mà pò bán kẻ khác chẳng có tài nghệ chi, trông mong lấp nẻo rào đường, làm cho người phải ngã lòng bỏ nghề cũ, để một mình mình để bề thù lợi.

Khi ấy Nguyễn-háo-Vân bèn hỏi nữa rằng: Theo lời nhơn-huynh mới luận đó thì bạn đồng-nghiep phải thương nhau, vì nhau; mà sao em thấy Chủ-bút Công-luậ-Báo không lấy câu chữ ấy làm nêu: thương kiếm đều mảy múnng mà nghịch luận hoài đi vậy. Hề bề Nông-Cổ tới Nam-Trung, buồng Nam-Trung năm Nông-Cổ, cứ dạy qua trở lại với hai nhà Nhứt-báo đó luôn luôn. Như thế thì, câu chữ nhơn-huynh mới giải nghĩa, chẳng là khác xa lắm, ý tưởng của em phải đời chữ Ồ xen vào giữa thế cho chữ ÁI mới là nhảm lý. Lại em cũng xin anh chỉ cho rõ vì sao ba Nhứt-báo đó không chịu giao lưng đầu cật cùng nhau, quảng-khai dân-trí, thực tình đồng-bang, ngõ hầu lần bước vào nẻo văn-minh vậy mới tròn phận-sự chớ, có đâu đi kiếm chuyện gây hoài, em e không xứng hạp với phần chừ-trách chẳng?

Lê-minh-Giải đáp: Vậy chớ hai chữ ĐỒ-KỊ qua mới luận đó em quên rồi sao?

— Ở bây giờ em nhớ lại tờ Công-luận ngày 26 Avril 1918 số 129 về bài **Bắt quá hỏi thiệt** của ông MÔNG-HUỆ LẤU gửi cho ông Nguyễn-tử-Tước lại hải ra từ Bích-thủy: có nói chi chi mà: «*Thề khi Tiên-sanh là Châu-công sao chớ, nên chẳng rõ mình là Châu-công hóa bướm hay là bướm hóa Châu-công?*»

Hèn chi phải, em nghe người ta đồn hề coi Nhứt-trình thì được mở mang lại biết đều hay chuyện mới, sanh việc này thì đủ hiểu. Nè, nhơn-huynh, em còn nhớ mạy trong sách hay là Nhứt-báo nào hỏi trước nói rằng: *Trang-công-mộng hóa Hồ-diệp, Trang-diệp, Diệp-Trang gì đó*, chớ em chưa từng nghe Châu-công hóa bướm, hoặc là ông chủ-bút này cũng chiêm bao mà thấy Châu-công hóa Trang-sanh, Trang-sanh hóa Châu-công sao chớ, phải vậy không anh?

— Ôi! Em tuệt nhiều chuyện quá, ấy chẳng qua là ông muốn dùng sách mới, tiếng lạ, dạng phát minh cho trẻ dại đó thôi, hoặc làm như thế mà khiêu khiêu những trang thức-giả. Chớ ông là người bình bút một tờ báo-chương, danh tiếng nổi dưng phao, què dốt gì hơn em mà đến đời sai lầm tới đều ấy.

Thôi, em hãy về nghĩ đi, để lúc nào nhàn hạ sẽ đến chơi nữa. Chơn thật vài trang giải-muộn, mong ơn liệc vì khán-quan rộng tình miên chấp é.

Rachgia, Vinh-thanh-vân Nông-phu TRẦN-ĐẠI-NGŨI

### EDEN-CINÉMA

Tuần tới này rạp hát bóng Eden-Cinéma hát nhiều lớp lạ, đã hay mà lại vui, thuở nay Nam-kỳ chưa hề có.

Liệt-vị hãy đến xem chơi cho tiêu khiển.

### Qua thất tương qui

Nam-trang nhứt-báo Chủ-bút Nguyễn-tiên-sanh nhủ giám;

Kính ngài,

Độc qui báo Nam-trang số 52, nhơn thấy Tiên-sanh cũng dặng 4 chữ **Bắt quá-hỏi-thiệt** mà tôi bàng tâm.

Y hi! học vấn như Tiên-sanh vậy, mà cũng còn dốt đến thế nữa sao? Hay là Tiên-sanh đã bị truyền nhiễm rồi chăng? Như quả vậy, thì xin Tiên-sanh chớ nệ tác công, kíp hỏi ám cho tôi rõ, dặng tôi có liệu phư-ơng mà điều trị cho con, bằng để vậy lâu lưa lâu ngày, tới e nó nhập cao hoan mà phải khốn đá. Chỉ chúc, chi chúc.

Đồng-nghiep-hữu, NGUYỄN-CHÁNH-SÁT. Cán đôn.

### NHÀN ĐÀM

Khóc cạn gói mả.

Có em em đến ngay xuất giá. Khi xuống ghe dặng về nhà chớng thì cặp mắt đã tuôn rơi hạt lụy. Những người đi rước dâu tưởng chỉ ta vì phân lía cha mẹ, buồn thảm nỗi biệt ly, nên xúm lại khuyến lơn an ủi. Ban đầu khóc ít sau lại khóc nhiều.

Anh chèo lái sọ chị ta khóc quá mà dứt hơi đi chẳng, nên mới kêu mầy cậu chèo mui biểu quay ghe đưa có ta trở lại. Khi anh chèo lái nói chưa dứt lời thì cô gái này lại đặt làm bộ đi rửa mặt và nói với anh chèo lái rằng:

— Thôi nà, đã gán tới rồi, cứ chèo luông, trở lại làm gì?

— Vậy sao có cứ khóc hoài, đám cưới chớ phải đám tang hay sao?

— Anh nghĩ coi việc này có tức không. Trước ngày cưới tôi có may một cặp gói thêu rất khéo, để khi có cương, vỵ

chớng tới năm. Bởi tại ông mai hỏi quá nên khi xuống ghe tôi quên phứt cặp gói nên tôi giận ông mà khóc chớ. Thôi, anh chớ thì cứ lo chèo đi, bữa nào về bên ông qua cũng được.

Mademoiselle VÔ-THÊ-ANH LONGXUYẾN

### Chuyện ngữ-quái

Chuyện ngữ-quái là một chuyện rất phi thường, nghe ra có nhiều đều hoang đàng quái gở; nhưng mà lời dặt dề có cang, nghe ra cũng bất ngoại hồ tinh-lý. Bởi nghi vậy, cho nên tôi chẳng nệ tác công, từ đây mỗi kỳ tôi mỗi dịch một bài, để giúp khán-quan xem chơi cho tiêu khiển.

#### Nghĩa-khuyên-phụ hôn.

Tại kinh-đó có một vị công-tử, tuổi nhỏ mà tốt trai, có nuôi một con chó rất khôn, sớm tối chẳng lìa, đặc tên là con chó Lu-lu, đi đâu cũng dắc lu-lu theo đó.

Ngày kia nhằm lúc tiết xuân, Công-tử bèn dắc chó đến vườn thú mà xem hoa và xem những phi-cầm tàu-thú; lúc trở về thì trời đã gần tối, đi ngang chỗ vãn về kuông người, rùi gặp 3 đứa du-côn, thấy Công-tử trong mình có áo đồng-hồ vàng và nhiều đồ quý báu. Lũ ấy phuc động lòng tham, liền hề nhau áp đến bắt Công-tử để xuống trời lại mà lột đồ. Lu-lu thấy vậy thì nóng lòng vì chủ, bèn báo hao nhảy vào cắn ba đứa ấy. Một tên du-côn nổi giận, lượm đá lớn liện trúng nhằm đầu con chó chết tươi, bỏ thây nằm dựa gốc cây rồi day lại tiếp với hai đứa kia để công-tử xuống mà lột đồ. Thình-lình đầu có một con chó ghé chồm dậy mình, ở trong buổi chạy ra, tên du-côn mất chớng mông lum khum cúi xuống mà lột đồ, con chó ghé ấy vùng nhảy tới cắn trọn bộ tạp-nan dức tươi, máu chảy ra lai láng; tên du-côn ngã ngựa chết giắc. Hai thằng kia cũng oản kinh liện bộ công-tử, lo -hiên thảng nọ về nhà.



Một chập, có người đi ngang qua chỗ ấy, thấy công-tử bị trói còn nằm tại đó, bèn mở cho công-tử.

Công-tử về nhà rồi, nhớ lại con chó vì có nghĩa với mình mà phải chết, trong lòng rất cảm. Sáng ra bữa sau bèn muốn người gác cửa cho con chó về chôn cất tử tế, lại có dựng một tấm bia đá, đề 4 chữ rằng: Nghĩa-khuyên chi-trung.

Đêm ấy công-tử nằm chiêm bao thấy con chó Lu-lu về mà nói tiếng người rằng: « Tôi mang ơn chủ rất nặng, giặc lo báo thù cho vừa, chẳng dè bị đũa bạo-tàng nó đánh chết; hồn linh huật ứe chẳng tang, nên tôi phụ hồn vào cho một con chó ghê của người bán đậu-hũ ở xóm phía đông, quyết giết nó cho đặng, trước là cứu chủ sau cũng báo được thù; nay Lu-lu tuy chết, song cũng được an lòng, xin chủ đừng bịnh rình. » Nói rồi khóc rống riu riu ra đi.

Sáng ra bữa sau công-tử tìm đến nhà người bán đậu-hũ mà hỏi thăm, thì quả có con chó ghê chốc cùng mình. Người bán đậu-hũ lại nói: « Con chó này đã già mà lại bịnh, thuở nay chưa hề cắn ai. Hôm qua này nó đi đâu không biết; chừng nó về thì miệng mồm những máu, tôi không hiểu có chi. » Công-tử cho người dò coi tin tức tên du-sơn bị chó cắn, khiến về đến nhà thì tắc hơi liền.

Ấy đó, rất đời là chó mà hãy còn biết nghĩa, huống chi người bao giờ quên ơn. Bởi vậy cho nên kẻ đáng làm người thì phải có thì có chung, chỉ như kẻ bội nghĩa vong ân, nghĩ cho kĩ, thiệt chẳng hơn chi lắm thú.

Vinh-an-hà, DU-NHÂN-TỬ

Rượu Có-nhắc VIEILLE EAU-DE-VIE DEJEAN là một thứ rượu rất có danh-tiêng hơn bốn chục năm nay.

偵探小説  
Trinh thám tiểu thuyết  
(ROMAN DE DÉTECTIVE)

(Tiếp theo)

Lại-xuân-Điền nói: « Tá-trị Phu-nhân hiểu cũng không hiểu thì chưa biết được, song trừ bà ra thì chẳng có ai mà rõ được việc này, khó dữ a! » Lúc này A-Nghiêu lại lục soát khắp hết trong phòng, rồi kêu Lại-xuân-Điền mà nói rằng: « Nay, thầy hãy coi đó mà coi, hẳn đứt giấy tờ chi mà còn bỏ tàng lại một đồng đây này, thầy hãy suy nghiệm thử coi, có ý chi chẳng? » Lại-xuân-Điền nói: « Trong thế hẳn đứt đó là đứt giấy tờ bí-mật chi đây chứ gì. » A-Nghiêu nói: « Lấy có ấy mà suy ra thì chắc là nông thuốc độc mà tự tử, vì sợ khi thác mới mà những thơ từ chứng cứ về vụ án ấy bị chúng xét ra mà lời mới, nên mới đốt mà hủy hết trước đi rồi mới uống thuốc mà chết đây chứ gì. » Lại-xuân-Điền ngâm nghĩ hồi lâu rồi gạt đầu mà nói rằng: « Phải rồi, phải rồi, bữa ta mới đến đây thì ta có gặp Tá-trị Phu-nhân ở trong nhà thờ đi ra, có cầm hai phong thơ, mà trong ấy có một phong rõ ràng là bao thơ của Mai-Anh thường dùng, duy còn một phong thơ kia thì không biết của ai gửi cho ai, hay là gửi cho A-hoa mà hẳn coi rồi thì đứt đây chẳng? » A-nghiêu nói: « Việc này phải chờ Tá-trị Phu-nhân về mà hỏi thì mới rõ được, nhưng sự tình trọng đại, phải đi báo quan, chớ không lẽ làm thình mà để vậy. » Lại-xuân-Điền nói: « Việc này cũng phải đánh dây thép mà thông tin cho Tiểu-quí Trinh-thám hay với chớ. » A-Nghiêu nói: Phải, tôi đi báo quan rồi thuận đường tôi đi đánh dây thép luôn thể, thầy phải ở đây mà chờ Tá-trị Phu-nhân về rồi hỏi lần bà đi, coi bà nói làm sao cho biết. » Lại-xuân-Điền nói: « Vậy thì người hãy đi đi, kéo Tá-trị Phu-nhân về đây mà thầy người thì bà ắt sanh nghi. » A-Nghiêu đi rồi Lại-xuân-Điền bèn trở về phòng, nằm một mình suy tới nghĩ lui, kể nghe Phu-nhân đã về, vừa bước vào nhà thì nói liền với Lại-xuân-

Điền rằng: « Cơ khổ sớm mai này tôi tiếp được một phong thơ nói rằng người bị hại của tôi gửi nằm tại nhà thương La-si-dích đã chết rồi, làm tôi lật đật kêu xe vào đó mà thăm coi, té ra người ấy còn sống nhăn, không biết ai gửi thơ mà khuấy chơi tôi như vậy, thiệt ác quá. » (Ấy là kẻ của A-Nghiêu gạt mà Phu-nhân không biết.) Lại-xuân-Điền làm thình cứ chằm chằm nhìn Phu-nhân hoài. Phu-nhân lấy làm lạ, bèn hỏi rằng: « Việc chi mà thầy ngó tôi làm vậy? » Lại-xuân-Điền nói: « Trong nhà bà sanh đũa tai biến rất phi thường, việc kinh nghiệm đã lộ ra rồi, liệu làm sao bây giờ? » Phu-nhân nghe nói thất thanh, liền nói rằng: « Tôi biết rồi, A-Hoa không nghe lời tôi dặn, để đi bày ra ngoài mà lộ vết chớ gì. » Lại-xuân-Điền nghe Phu-nhân nói như vậy, thì biết rằng Phu-nhân chưa hay đến việc A-Hoa đã chết.

Thiệt rõ ràng là A-Hoa lừa mình mà thác, chớ không ai giết. Nghĩ như vậy rồi lại nói với Tá-trị Phu-nhân rằng: « Có khi Phu-nhân cũng biết cái vụ Vương-vinh-Tiên bị người ta giết đó lắm chớ, từ ấy nhân này số Tuấn-cảnh thường cho người đi tìm tìm A-Hoa, nếu tìm không được thì cái án ấy không biết chừng nào mà tra cho ra được, mà rồi hai người cháu gái của ông đó cũng bị tiếng oan, khó mà biện giải, mà sao Phu-nhân lại dẫu nhệm A-Hoa làm chi vậy? Ấy là Phu-nhân có ý muốn làm cho quan Thẩm-án nhẹ lòng mà chơi, hay là muốn hại hai vị cô-nương-ây cho sa vào vòng lao lý, chỉ như việc dẫu A-Hoa thì cũng còn nhẹ tội, chớ nay Phu-nhân đã giết hẳn đi rồi, thì tội ấy tôi e khó gỡ cho ra; vậy tôi xin hỏi thiệt Phu-nhân, vì sao mà giết hẳn đi vậy? » Tá-trị Phu-nhân nghe nói sống sôt liền trả lời rằng: « Thấy nói cái chi mà lạ vậy? Ai mà giết A-Hoa, A-Hoa nào mà ai giết? Hẳn còn sờ sờ trên lầu kia cả, thầy hãy lên đó mà coi. » Lại-xuân-Điền nói: « Phu-nhân còn dôi tôi làm chi, hồi sớm mai này lúc Phu-nhân đi rồi thì tôi đã có lên lầu ấy, thầy nâng chùi đã rõ ràng mà Phu-nhân còn dẫu nữa sao? » Phu-nhân nghe nói sợ hãi

TUY KIỀU GIẢI NGHĨA

(Tiếp theo)

Gót dẫu và g dầy mây lời,  
Dường như nét ngọc, dường  
phai về trong.  
Nhưng nghe nói đã thẹn thùng,  
Nước đời làm nổi lạ lùng khác  
khê! (1)

Xót mình cửa các buồn khê,  
Vỡ lòng (2) học lấy chữ ghê  
nghiệp hay.

Khéo là mặt dạn mây dầy,  
Kiếp người đã đến thế ấy thì  
thời.

Thương thay thân phận lạc loài,  
Dầu sao cũng ở ay người biết  
sao?

Lầu xanh mới dựng trôn đào, (3)  
Càng treo giá ngọc càng cao phẩm  
người.

Biết bao bướm là ong lợi, (4)  
Cuộc vui đây tháng trận cười  
suốt đêm (5)

Đạp dều là gió nhả b chim,  
Sớm đưa Tông-ngọc tôi tìm  
Trương-Khanh. (6)

Khi tỉnh rượu, lúc tàn canh,  
Giữ mình, mình lại thương  
mình xót xa.

Khi sao phong găm đủ là,  
Giờ sao tan tác như hoa giữa  
đường.

Mặc sao dầy gió dạn sương,  
Thân sao bướm chán ong chường  
bây thân.

Mặc người mưa Sở mây Tần, (7)  
Nhưng mình nào biết có xuân là  
gi.

Kiểu nghe: vàng dầy gót dẫu mọi nơi,  
Thăm chò nét ngọc dường châu về  
hồng phai lợt.

Kiểu nghe Tú-bà nói: đã thẹn thùng  
âm nói,  
Nghĩ đến nước đời thiệt lạ lùng khác  
khê đó.

Kêu nghĩ mình buồn khê cửa các,  
Mới vỡ lòng mà học những nghề nghiệp  
quái gờ như thế!

Hồ cho phận dầy mây dạn mặt; thăm  
chờ kiếp người đã đến thế thì thời.

Kiểu nghĩ đến cái thân phận lạc loài  
trời nổi.  
Dầu thế nào cũng ở rong tay người  
biết sao?  
Càng lầu xanh trướng đào mới dựng,

Giá ngọc càng treo, phẩm người càng  
cao đó.  
Ôi thời! biết bao là lỡ lời ong bướm.

Đây tháng cuộc vui, suốt đêm cười cợt,  
Đạp dều khi là gió, lúc nhả b chim.

Tông-ngọc mới đưa, Trương-khanh  
tìm tới,  
Lúc canh tàn, khi tỉnh rượu.

Giữ mình, nghĩ thương mình thăm  
thiết,  
Khi sao găm phong là đủ.

Giờ sao tan tác như hoa giữa đường,  
Đụng ai nấy bề.  
Mặt sao dầy gió dạn sương như thế,  
Thân sao ong bướm chán ong chường  
đổi.

Bởi có cho nên mưa người mưa Tần  
mây Sở,  
Nhưng thăm cho Kiều nào biết có  
xuân là gi.

chàng cùng, liền nói rằng: « Có lý nào như vậy, mới hồi chiều hôm qua này thì hẳn còn mạnh mẽ như thường, chuyện gì mà hôm nay lại chết đi là chết làm sao? » Lại-xuân-Điền nói: « Không phải mới chết hôm nay, hẳn đã chết đầu hồi hôm này rồi. » Phu-nhân nói: « Thầy chớ gạt tôi. » và nói và chạy tước lên lầu, nắm cánh tay A-Hoa và giật va kêu, ai dè tay chơn lạnh ngắt, mình mẩy cứng đờ vùg khóc rống lên rằng: « Trời dãi ôi! nâng đã chết thiệt rồi đây mà! chết làm sao? Làm sao mà chết? nếu như vậy thì chủ nâng hại tôi biết dường nào. »

(Sau sẽ tiếp theo)  
NGUYỄN-CHÂN-SÁT.

Nữ giới chúng

Mỗi tuần xuất bản một kỳ

Giá trọn năm..... 5 \$ 00  
Giá sáu tháng..... 3 00  
Giá ba tháng..... 0 10  
Báo quán tại đường Taberd số 15 Saigon

Tiệm đóng xe

Sửa xe và bán đủ đồ phụ tùng  
đường Luro môn bài 99 và 101.  
(Đài-hộ) Saigon  
TRẦN-VÂN-HIỆP chủ tiệm

Kính cùng Lục-châu quý khách động rỏ: Tiệm tôi có đóng đủ kiểu xe như là: Xe mui, xe hai bánh, xe kiền, xe kéo và cũng có bán các thứ xe cũ sửa lại chắc chắn; có bán đèn xe đủ kiểu, bánh xe cao-su bằng cây giá-tị bên tây chớ lại, cao-su đặt để thay trong bánh, kiền đèn tây, đồ bắt kê xe độc chiếc và xe song mã bằng da tây may rất khéo và chắc, có bán yên cỡi, chuông đạp hai tiếng, bình để thấp đèn khí đá theo xe, sơn xe... và sửa xe.

Cúi xin quý khách có dịp đến Đài-hộ xin ghé lại tiệm tôi một khi trước coi công cuộc của tôi làm, sau có cần dùng món chi đa thiếu mua giúp làm nghi, thì tôi rất cảm ơn hạ cò. Còn chừ quý khách ở xa muốn gửi thơ hỏi thăm món chi cũng giá cũ tôi sẵn lòng hầu đáp.

Còn tôi cũng có gửi bán những là đèn xe, bánh cao-su giá-tị, đồ bắt kê da tây nơi tiệm Thái-Bình trước nhà giấy xe lửa Mỹ Saigon, tiệm Lục-tinh-lâu số 84 đường d'Espagne.

TRẦN-VÂN-HIỆP cảm khải.



NGHĨA XUÔI :

Kiểu nghe Tú-bà mà lời dạy bảo đường cháu nét ngọc, đường phải về hồng. Ôi!! những nghe nói đã thẹn thùng lắm rồi, cái nước đời nhiều nỗi khác khê; Nghĩ tới mình xưa ở trong cửa các phòng khuê. Về lòng lại học lấy những nghề nghiệp khấn; Nghĩ đến thân phận, dầy mây dạn mặt, kiếp con người, đã đến thế thì thôi! Nghĩ thương thay! Cái thân phận lạc loài, dầu cho làm sao cũng ở trong tay người biết sao bây giờ? Đành phận lâu xanh trước đảo mới dù, Càng treo danh gia ngọc, Càng cao phẩm người. Ôi thôi!! biết bao là lời ong bướm, cả tháng vui chơi, trót đêm cười cợt. Dập đều khi lá gió, lúc nhành chiêm, Vừa đưa Tông-ngọc về, Trưng-khanh lại tìm tới, nhiều khi tính rượu, mấy lúc tàn canh. Kiểu giết mình, mình nghĩ lại thương mình biết bao? Khi làm sao mà phong gấm đủ che, bây giờ sao lại như hoa giữa đường không chủ. Mặt làm sao gió sương dầy dạn, thân làm sao mà ong bướm chán chường, nghĩ đến nỗi, mặt người mưa Sỡ, với kẻ mây Tần; chớ Kiều nào biết chỉ là xuân-mộng.

DIỄN TÍCH

- (1) Khắc khê: có câu khắc khê tự xử.
(2) Về lòng: học khai tâm
(3) Trương đảo là: đảo ba trưởng, trưởng tiếp khách.
(4) Chánh là: bướm là ong lời, (lả lủ) ý nói khách đến chơi bởi là lừa.
Có người cho bướm là ong rời, sai lầm. Vì Kiều mới đủ trưởng đảo tiếp khách mà ra rồi sao dặng; và lại chữ nôm ra rời với là lời tương tự (giồng nhau) Cái bộ Kim-Kiều ngoài Bắc không có cuốn nào đọc ra rời bao giờ.
(5) Lá gió, nhành chiêm. Nghĩa là: gió đưa cái lá qua lại. Cái nhành cây con chim này tới đậu chim kia tới đậu (ý nói dập dều khách tới chơi.) lại có bài thơ của nàng Niết-đào như sau đây: Chi nhành nam bắc diều, điệp lồng vàng lái phong. Nghĩa là: Nhành cây rước chim Nam-Bắc lại đậu, gió đưa cái lá cây qua lại. Khi Niết-đào còn nhỏ làm 2 câu thơ này người cha buồn, biết sau con mình bạc phận phong-tình, nên sau thiếp quả như lời của cha đoán.
(6) Tông-Ngọc. Trưng-Khanh hai người này là người hay chữ và chơi bởi có

tiếng, đờn địch hay, thi họa giỏi. (tài tử xưa.)

Khi Trưng-Khanh còn nghèo có làm một bài phú, vợ vua thưởng một ngàn lượng vàng.

(7) Mưa Sỡ, mây Tần: Xưa Vua Sở lên núi Vu-sơn chơi năm chiêm bao thấy mây mưa với nàng Thần-Nữ mà nàng Thần-Nữ đó là thần coi về việc mây mưa. Cho nên sau tục gọi sự ăn nằm với nhau là mây mưa. (Câu này ý Kiều nói cực chẳng đã phải chịu cho khách mây mưa đó mà thôi, Chớ phân riêng Kiều không hiểu cái xuân đó là gì.)

(Xuân là đều ăn nằm.)

(Sau sẽ tiếp theo)

TRƯƠNG-MINH-BIỆN

Đại-việt Tạp-chi

Mỗi tháng xuất bản một kỳ

Giá trọn năm..... 5 \$00
Giá sáu tháng..... 3 00
Bán lẻ mỗi tập..... 0 50
Báo quán tại Longxuyen

THỦ GIANG-HỒ

(Tích Giu-ly Huê lưu lạc)

Đồn xứ Rốt-dinh-Nga

(VOYAGE DE GULLIVER)

(tiếp theo)

HỒI THỨ HAI

Khởi giồng tờ, ngồi thuyền sang đại-hải, Gặp đất bằng, đến xứ Rốt-dinh-Nga.

Nhắc lại, từ khi tôi từ-biệt quê-hương rồi thẳng đến bến Di-nơ, xuống chiếc thuyền mỹ-hiệu « Phiêu-lưu », thuận bèo một lá vượt sang biển Tê.

Ngày kia thuyền đỗ bến Thời-lai, xán neo lấy nước, quan thủy-sur Jean Ni-cô-la phát rên đau bụng, kẻ rét lên miên, chớ đến cuối trung-tuần tháng ba mới có thể phân neo tách dạm.

Ban đầu biển lặng trời thanh, duyên thuyền-gió hai đàng hào hiệp. Gió đưa duyên, thuyền dờn sóng, nghèo ngao ngư-phủ ông-dò, một trời một nước, cũng cho vui bằng!

Thuyền chạy luôn đến xẻo Gách-ca, không chỉ buát-trác. Nhưng từ khi qua khỏi biển này, gió tây-bắc thổi già không ngớt, trót hai mươi ngày, nên thuyền bé hoai qua phía đông-nam, khỏi cù lao Mồ-lức. Cho đến ngày mồng 2 tháng 5 gió hơi dịu-dịu, ai này vui mừng, duy có một mình quan thủy-sur tỏ sắc lo buồn vì người đã từng qua lại chốn này, việc vị lai biết hết, nên đoán rằng chẳng kiếp thì chầy sẽ có một trận bão-bùng nguy hiểm.

Quả thiệt, qua chiều tôi gió nổi bạo phát, ngọn sóng nhẩy cao. Quan thủy-sur kiếp dạy cuốn bươm cho thuyền không day lật. Gió càng ngày càng dữ, thuyền giữa khơi như vô trướng trời sóng, nên phải day mũi lại, chạy xuôi theo làn gió.

Bao nhiêu cột buồm xúm nhau hạ rào. Cảnh bươm oan như tàu chuối tái-tơ, mạng nhơn-chúng xem còn nữa năm!

Ôi! ngọn Thủy-triều tràn nhẩy minh-mông, lượng sóng cắt chập chững nhô-nhân! Nguy tai! Mấy bạn tàu nhìn nhau điên ruột, chú lái coi cũng tái mặt kinh hồn.

Phần bị gió một ngọn tây-nam, giồng địa-bàn lại, thuyền ló dậm phía đông hơn năm ngàn mấy trượng; đèn nổi tên bạn già là người thông thạo có danh mà cũng không rõ là thuyền đèn phương nào. Tuy vậy, nhờ lương phạn còn nhiều, nên bọn dưới thuyền bình an vô sự; duy hiểm một bề thiếu nước mà thôi.

Đi đến ngày 10 Juin 1703, đặt ống thiên-lý lên dòm, bỗng thấy dạn xa lỗ màu cây cỏ. Đi riết đến sáng ngày, coi rõ lại là một cái cù lao trước mặt. Phía hữu dơi ra một xẻo đất, thành như một cái vịnh-lò don don. Thuyền đến đậu gần

Chư tôn

Muốn mua đất dặng cất phố chăng?

Có người muốn bán một sớ đất chừng 10 ngàn thước vuông. Đất ấy ở gần thành phố Saigon cách gare xe lửa Biên-hóa chừng 1 trăm 50 thước, nằm theo mé đường Boulevard Saigon-Cholon.

Hiện trong đất ấy có nhà ngói và vườn tược mát mẻ, cau dừa cây trái đủ, Liệt-vị mua rồi muốn cất nhà ở chơi cũng tốt, hay là cất phố mà cho mướn cũng xong, tốt lắm.

Định giá bán mỗi thước vuông chừng 1\$20 — 1\$30 mà thôi.

Liệt-vị muốn mua, xin viết thư, hoặc gio nơi bưu-quán mà thương nghị.

N. C. M. Đ.

Giấy LE NIL là giấy tinh-anh thượng hạng.

Nước màu nhuộm TÓC VÀ BÀU

Một cách mau lẹ hiệu D. RICHARDS

Nước màu này tốt nhất, chàm một chút thì thầy tóc rầu đổi ra màu Đỏ dợt. — Đỏ sạm. — Hay là đen huyền



Theo ý mình muốn. Mà màu nhuộm cũng như là tự nhiên. Hề dùng thì thầy hiệu nghiệm, đã đều tốt mà chẳng hề phai lợt. Dùng nước màu này rất tiện, không mực tóc, mà làm cho tóc mềm, mượt và không rụng được.

Gởi cho hàng một cái mằng đa 4 quan tiền tây thì hàng sẽ gởi nước màu cho.

HÀNG A. SEGUIN Rue de Moulis

Môn bài số 153 tại BORDEAUX có trữ bán

bến cách chừng 1 dặm, vì nước cạn cồn lồi, khó bề vô nữa. Thuyền neo xong bên tả xuống 1 chiếc tam-bán, chớ theo mười người mang đồ khí cụ, tinh-hủ theo đường mà lấy nước. Sáng điệp tôi cũng xin theo cho biết phong cảnh đất người, hoặc có tìm ra vật chi mới lạ.

Khi bơi vào đến đất, coi kỹ lại chẳng thấy hồ-ngâm suối chảy chi chi, cũng không có dấu người dân thú, tưng phải lết nhau lại mé biển kẻ bầu múc đồ!

Còn phần tôi, tôi đi nghêu nghem một mình, cách chừng 1 dặm vào trong, chỉ thấy tư bề đất núi chai-cám, đá nằm lỉnh-nghĩnh. Nhắm thế không chi lạ mắt, phần chơn cũng mới rồi, tôi bèn sẽ bước trở lần lại mé.

Bỗng đâu vờn ngược lên, thầy dưới thuyền ai này ló nhỏ, kẻ chống người chèo lo nhau lánh nạn. Sau lưng có 1 người to lớn dị thường chơn vờn rượt đến. Người cao ấy bằng ngón mặt bèn

nước xấp ống nhưn! Thuyền chạy trước đầu chừng nửa dặm, mà may nhờ nhằm chớ đá rặng quanh cò. nên người ấy bước theo không kiếp.

Thấy vậy tôi trực nhớ đến thân tôi, bèn lo phương đào ty. Tôi mới sẽ lên bờ lết một chút núi cao hiểm trở.

Bây giờ, dòm ngoài lại phía bên kia, thấy ruộng nương phi mĩ; cây cấy xanh xao, cò cao trót vài mươi trượng.

Tôi bước lần theo 1 con đường mòn bang ngan đám ruộng (tuy nói đường mòn xứ này, chớ bằng đường cái xứ tôi!) Được một dãi; lúa cao mát trắng, thấy chi nữa dặng! Đi trót 1 giờ mới khỏi ranh đám lúa, rồi dặng một hàng rào cao hai trăm trượng. Còn cây cối, ôi! cao sao gần tới trời xanh, về sao cho tận. Hết đám đó, qua đám vườn kia, có chặn nất thang lên xuống: Mỗi nất bằng đá dày cao lên 6 trượng; tôi nhắm bề trèo qua không nổi, nên phải tìm nẻo khác cho yên.

Trong cơn ấy, tôi dòm ngang qua phía bên kia, thấy có một người cao lớn đình-dân không thua chi người hời này, ước chừng cao cũng dặng nóc lầu, bước một bước được năm sáu thước! Tôi thoạt thấy kinh-tâm, chạy chui trong đám lúa mì mà trốn, rồi người ấy thấy kịp, chạy theo lại ló rào, ngó giảo-giác kim tôi. Một chặp ngoái lưng lại, kêu lên một tiếng rền ty chuông đồng, to như sấm nổ. Vừa dứt lời có bảy tám người vóc đặc sầm sầm, cầm dao nhọn mắt to chạy đến...

Người ở xứ Ly-ly-bu thì nhỏ quá, còn dân xứ này thì lại to lung, vậy khán-quan thính thoãn mà coi tới hoài thì mới thấy nhiều đều rất vui mà rất lạ.

(Sau sẽ tiếp theo)

D. T.



### AI CÒ GIÀY VỤNG và giẻ rách NÊN ĐỂ DÀNH MÀ BÁN

Lò làm giày Nam-kỳ, hiệu là: *Nam-kỳ Chi-cuộc Công-ti*, nay lập đã gần thành rồi; nên kể từ ngày nay, đã khởi sự mua các thứ giầy vụng và giẻ rách, Lục-châu như ai có giầy lộn bất kỳ là giầy chi, xin hãy để dành mà bán, hoặc giẻ rách như: giẻ vãi, giẻ lượ, thì Công-ti đều mua hết, trừ ra có thứ giẻ đen và ni thì không mua mà thôi; ày vậy, hễ ai có giầy vụng hoặc các thứ giẻ rách đã nói trên đây, thì xin để dành cho được chừng năm mười ki-lô rồi đem tới mấy nơi chỉ ra sau đây mà bán.

SAIGON; thì nhà số 28, đường d'Adran.

CHOLON, thì nhà số 20, đường Quai Testard.

Hai chỗ này đều có người thay mặt cho Công-ti mà mua.

### Lời rao

Kính cáo cùng chư quí-vị đặng rõ, nay tôi có lập một tiệm tại Bình-tây đường Gia-phủ, tiệm này sửa xe máy, sơn bầm xe máy, xi-nickel, đóng xe kéo, sửa xe kéo, và có bán đủ các thứ phụ tùng cho xe máy và xe kéo, xin quí-vị tưởng nghĩa đồng-bang, có sửa máy chi, đem đến tôi sẽ tính giá rẻ, lại trong tiệm cũng có trữ bán sách *Diễn lục cổ tích*, cuốn thứ nhất.

Ngô-văn-Trai kêu rằng: Tư-Khi tại đường Gia-phủ, Bình-tây.

### LỜI RAO RẤT CẦN YÊU

*Đền bà con gái nên xem*



*Quần-dông, Xương-tho-đường, Sâm Nhung Điều-kinh Phụ-khoa-huôn, quân cáo*

Thuốc Điều-kinh Phụ-khoa-huôn của tiệm này đã có danh tiếng hơn mấy mươi năm tại Quảng-dông, nay danh van cả nước, thiên-hạ đồn nhau đến mua nướm nướp, chẳng ngớt khi nào. Nhưng mà các nước chưa hay, cho nên ông chủ tiệm này vì lòng phò thờ cứu nhơn, cất nhà chế thuốc rộng ra, rước thêm nhiều thầy hay mà chế thuốc huôn này thêm cho nhiều mà rải ra cho đến trong Thế-giới. Nếu đờn-bà mà dùng nó thì át tiêu trừ bệnh khổ, sanh con cái được nhiều mà giúp cho Tao-vật chỗ còn khuyết điểm, cũng thế theo lòng hảo sanh của trời đất.

Nay tại Nam-kỳ người Đại-lý cho hôn-đường là tiệm Đờn-nam-Long ở tại Chợ-lớn, đường Canton, số 32, eo bán, còn trong Lục-tỉnh mấy nhà buôn lớn cũng đều có bán; mỗi bữa uống 1 huôn, uống với nước trà, kỵ ăn đồ sống sít rau cỏ lạnh lẽo.

Các cô, các bà, hãy mua về dùng thử mà coi, thì mới trườn hay giờ. Và có mua thì xin phải nhìn cái hiệu con Sư tử đạp trái đất thì mới khỏi lầm đó giả, mỗi hộp chác giá 1\$00.

Thuốc huôn này chủ trị đờn-bà con-gái tiên thiên bất túc, khí thể bại nhược, hậu thiên thác dưỡng huyết-mạch kém hao; đường kinh hoặc sớm hoặc trễ, thoát có thoát không, hoặc có đường kinh thì đau bụng, hoặc bạch-đới, hoặc huyết băng, phạm các bệnh ấy thấy đều dùng được. Thuốc huôn này chẳng nói là phụ-khoa thánh-được mà thôi, thiệt là phương-từ linh-don đó. Người nào không thái nghiến, hễ uống nó thường thì át thấy hiệu nghiệm.

### TRẠI THỢ MỘC MICHEL Nguyễn-hiệp-Hòa

Tại chợ Lái-Thiêu

Tại trại tôi có đóng sẵn các món là: Bàn ăn mặc đá dài, có cần 2 kiêu. — Bàn ăn mặc đá tròn có kẻ thành. — Bàn ăn mặc gỗ liền 4 kiêu. — Bàn tròn 4 trụ mặc đá. — Bàn tròn 4 trụ mặc cây. — Bàn xây cốt mặc liền. — Bàn lau 12 trụ. — Bàn khách (salon). — Bàn rượu (apéritif) 3 kiêu. — Váng một chơn tiện, văng ghồ hai, và văng ba. *Tủ thờ*, cần 3 kiêu. *Tủ áo*, *Tủ rượu* (buffet); giá nón dù (Porte parapluie et chapeau), Trụ kiêu (colonie) ghế bàn-kết (Banquette), ghế ngồi 5 kiêu, ghế *Bàng nguyệt*, bàn viết 3 kiêu, văng một bàn đá trắng có chơn tiện.

Làm theo kiểu kiêu thời, bằng cây trắc, cẩm lai, gỗ toàn là cây danh mộc, thợ làm khéo léo tinh xảo, không giả dối.

Xin quí ông có muốn dùng các món đồ chùng dọn trong nhà, thì xin gửi tin, hay là thân hành đến tại tiệm tôi, tại chợ Lái-Thiêu đường ra *công-xi heo* (Abattoir), hoặc mua hay là đặc, thì tôi sẵn lòng làm mau và vừa theo ý quí-vị.

CHỦ TRẠI MỘC.  
*cần khải*

### LỜI RAO

Kính cùng tôn bằng quan khách được hay: Nhà n.ũ hiệu ĐƯƠNG-HUỆ-VINH-PHÁT, ở đường AMIRAL COURBET, môn bài 53, Saigon, phòng vi sạch sẽ tinh anh, đã rộng rãi mát mẻ, mà giá tiền rẻ hơn, lại gần gare chánh Saigon, rất tiện bề cho quan khách tới lui, xin lòng lòng thì ăn một chuyến thì sẽ rõ trong tiệm chúng tôi lễ hiền kính sĩ là thế nào.

ANTOINE BÀU, Đ.º. Kính.  
Nº 53, Amiral Courbet.

### MỸ KỸ

Tiệm họa chơn dung và khắc con dấu

ở đường Turc, số 16

NGANG NHÀ HÀNG MOTTET, SAIGON

Kính cáo cùng quí khách đặng hay, tại tiệm tôi có làm má đá bằng đá cẩm thạch đá xanh Tonkin có đủ các thứ kiêu.

Có khắc con dấu bằng đồng, mũ thun bằng cây, chạm bản đồng cùng hoa điều thảo mộc theo lá nhân hiệu, vân vân....

Mộ bia chạm bản đá cẩm thạch.

Có thợ họa chơn dung nhảm hình người mà vẽ bằng dầu sơn vô bô, nước thuốc, mực tàu, viết chi than, họa biên liên và trang, họa sơn thủy.

Articles du Tonkin et Chaussures en tous genres.

TRƯƠNG-NGỌC-GIU, cần khải.

### QUYNH-MY

NGUYỄN-NGỌC-CU

Số 20, đường Amiral-Courbet

(CHỢ BẾN THÀNH MỚI SAIGON)

Gạo, than, nước-mắm, làm, cám, trà hột, trà-tàu, thuốc hút cùng các vật dùng khác.

Nước mắm Phú-quốc ngon thượng hạng

Tiệm này bán ròng nước-mắm ở tỉnh Bình-tuận; kuong ban nước-mắm làm tại đây. Mua vật chi, hoặc sai đến hang phố gửi giầy, thì có kẻ đến đến mua chàng sai. Nay tôi lại có dịp cho anh chị người quen xa gần, xin lòng lòng mua mua, hay là muốn dùng con ta g cũ, vậy thì có cho anh chị người thông mua xin anh chị ghé chơi một phen thì sẽ rõ.

### NUI-THIÊN-DƯƠNG

PHARMACIE ASIATIQUE

38, Rue de Canton - Cholon

Tiền ở tại Quảng-dông, ông (Luo g.) VI-16-Sanh số ra.

### Su u-Độc-Linh-Dược

(THUỐC TRỊ BỆNH TIÊM LA)

Bệnh Hoa-liều là một mủi rịch lớn trong đời văn-minh thế giới, hễ nong lấy nó thì chẳng biết ngớt, ngặt không yên giấc, ấy là một giống bệnh rất hiểm, rất độc, chết nhân-quần xã-hội. Bởi vậy cho nên từ xưa đến nay những anh-làng hào kiệt, công-nhân người vì nó mà phải bỏ mình cũng tuyệt giống hoặc di truyền lại cho vợ con, ấy cũng đều tại dùng lầm phương thuốc.

Chớ như tiệm tôi đây, từ ra làm thuốc đến nay, vẫn trị các bệnh Hoa-liều cũng đã nhiều, gần khắp trong thế-giới, cho nên mới thấy đặng nhiều cái mới lạ mà nghiệm ra, vì có nhiều thầy trị bệnh Hoa-liều thì hay dùng những vị Bả-đầu-sương mà xử cho mạnh, hoặc dùng vị Thủy-ngân mà đắng xổ g, như vậy thì chẳng những là hại thân mà lại không còn sanh con nỡ đặng, át phải tuyệt giống tuyệt nòi, cái sự hại ấy rất to. Và chẳng hề cái độc mà nó vào mình, thì nó cứ vào theo mạch máu, mạch máu chỗ không phải là ở hoài một chỗ, nếu xử như vậy mà xử ra thì sự mạch máu trong cả thân hẳn đặng sao? Bất quá là lúc cái phiến độc nó đang hành mà cho xử, hoặc cho nó hạ xuống, đặng mà làm cho bệnh giảm xếp thời đó mà thôi, chớ nói lãnh phở độ, ấy hay là mạnh trong mình một hai tháng thì là làm to làm lớn.

Bởi tôi xét rõ các cơ ấy, nên phải tìm các phương hay và hiệp, với các ông Đông-y để nghiên cứu các chứng bệnh ấy mà chế thứ thuốc này ra đây, để mà cứu người và giúp đời, và lại sánh thuốc cũng là hòa-bình, không ngon cũng không xử lẫn, bệnh nặng thì mỗi ngày xử hai lần, còn bệnh nhẹ thì mỗi ngày xử một lần, không xử u bụng, cũng như thế người mạnh lại rải vào các nơi mạch máu mà thoát các chứng độc, hoặc theo mồ hôi, hoặc theo đường tiêu-tiến, hay là lợi thổ mà ra. Dầu cho người không phải bệnh Hoa-liều mà uống nó, thì nó cũng làm cho huyết dịch sạch sẽ, ăn được nhiều, ngủ yên giấc và sức điệu-mạo sáng láng, tinh-thần khỏe khoắn.

Chỉ trị các chứng bởi bệnh Ho-liều kể ra sau này:

Phong thấp đau xương,  
Tim-la lở loét,  
Đau bệnh họ-xốt,  
Huyết khô huyết độc,  
Ghế độc lấy lựa,  
Hạch nơi chỗ độc.

Bán thân bất toại,  
Dương-mai mọc mục,  
Ung thư nhọt ghẻ,  
Lát voi lát đồng tiền,  
Vết dĩnh thủng độc,  
Các chứng độc ngoài da.

Như ai có bị mấy chứng bệnh này thì xin đặng có tiết tiền, hãy mua mà uống, vì thuốc này trừ hết mọc chẳng còn lại đi lại nữa.

Cách dùng Mỗi bữa sớm mai uống thuốc nước một muỗng và tối trước khi ngủ một muỗng. Còn thuốc huôn, uống mỗi lần ba huôn sau khi ăn cơm trưa và tối, phải làm mỗi một lần và phải cứ ăn đồ chua, đồ sống sít.

Mỗi ve thuốc nước và thuốc huôn giá là..... 3000



# LIÊN-THÀNH

**ĐÔNG-DƯƠNG SẢN-VẬT CỎ-PHÂN-HỮU-HẠN CÔNG-TY**

Tư-bản hiện được: 93.200 \$ 00

Mỗi cái tại CHOLON, Quai Testard số 3



Nhãn hiệu này in giấy mà dán vào chỗ hồ trét nắp lư, chỗ hồ sơn đầu ngon lại, là chỗ để thay đổi những chữ làm đầu riêng là a, b, c, d, e, f, g, h, i, k, m, n, x, t, trên nắp vòm đó đóng hai chữ 運城 a-muôn mua nước-mắm thiết, thì phải coi cho kỹ. Ai muốn mua nước-mắm thiết, thì mua nước-thử nước-mắm thiết để thử-chứng (Marque déposée) của Công-ty LIEN-THÀNH này.

LIEN-THANH. Căn khải

## PNOM-PENH BAZAR TRƯỜNG-XUAN

- | MÓN SÌ  | BÁN LẺ                         |
|---|--------------------------------|
| Tại xứ ta, người Tàu và An-độ chẳng phải là bán hàng hóa nước họ đem qua, phần nhiều mua của các hãng tại Saigon.   |                                |
| Đây bốn hiệu đã tầm đến góc cội (chánh các nhà công nghệ) hàng ngoại quốc mà sĩ lại cho họ, kể đã 10 năm trời. Vậy ai muốn sĩ vật chi háy mua một ít món hàng kiểu bán thử coi, rồi sau sẽ mua nhiều, thì bốn hiệu cũng tính giá sĩ gửi contre remboursement cho: |                                |
| Kiền để hình chụp, máy chụp lộng, xuy vàng, — kiền dây, các bìa. — (format visite)  | 0=065x0=00..... 12 cái — 3\$50 |
| Dây thun kẹp vở, có móc.....  | 12 cặp — 5.40                  |
| Xe hơi, xe ngựa nhỏ (đó trẻ chơi) 12 cái. — 0=70  |                                |
| Khăn bàn lông dệt bông hoa, hoa, 1=45 x 0=67.....   | 12 cái — 10 \$ 00.             |
| Cartes postales giặc Âu-châu 2 \$ 50 một trăm. id. Nhụy-bón sơn thủy vẽ dầu 7 \$ 00 1 trăm.   |                                |
| Giấy viết thơ, mỗi hộp 50 tờ, 50 bao đôi có màu.  |                                |
| Toile Superfine.....  | 12 hộp — 9 \$ 75               |
| id. Idyll.....  | 12 hộp — 8 55                  |
| id. Cosette.....  | 12 hộp — 9 70                  |
| Bào thơ vàng thế thường.....  | 3 00                           |
| một ngàn cái.   |                                |

LÝ-HỮU-DƯ

24-25 Quai, Piquet, Phnôm-Penh.

## Trại thợ mộc hiệu Lục-Long tự Nguyễn-long-Thao ở tại chợ Lái-thiêu

Trại thợ mộc tôi sáng tạo đã hơn 5 năm ở phía sau phố chợ đường xe hơi Saigon-Thudaumot, có đóng sẵn đủ hàng ăn dài gỗ liễn từ 1=40 cho đến 2=20, bệ ngan 0=80 cho đến 1=15; bàn ăn chũe kiểu tứ linh (long, lân, qui, phụng), bàn lâu cửa cường 7, 8 trụ cho đến 12 trụ, và bàn ăn mặt đá; bàn tròn một cột xây, chường chạm tam lân từ 1=55, có thứ 5 trụ 4 góc chạm giấy lá tây, bàn rượu (table d'apéritifs), bàn khách (table de salon), bàn viết (bureau) bàn rửa mặt (table de toilette) bàn nguyệt, tủ áo tron, tủ áo kiền, tủ thờ cần, biển liễn, thanh thờ kiền về sơn thủy, chữ ộc, chữ vàng, ghế ngồi mặt tròn, mặt trái đào, mặt đầu, và có đủ thứ đồ tiện, những là chường đèn, dài, hộp, khay, kỷ vàng một, vàng hai, vàng ba, vàng tư, hết thấy đều làm bằng cây danh mộc, chế theo kiểu kim thời tron bên, chắc chắn và bán giá rẻ.

Còn phía trước phố chợ có dọn thêm một cái tiệm ngành có bán đủ thứ rượu và đồ danh mộc thứ cần thứ tron đều có đủ.

Kính xin chư-tôn qui-khách thừa diệp nhân du xin ghé lại tiệm tôi muốn mua đồ làm sẵn, hoặc là đặt món chi chường dọn trong nhà thì tôi sẵn lòng mau mau làm cho vừa ý quới ông.

NGUYỄN-LONG-THAO, Chủ trại kính cáo.

## TIỆM TRONG RANG

### HIỆU: ĐỔ-TÁI-SANH

Số 26 đường Gialong số 26

CHOLON



Kính cùng Lục-châu chư qui-khách đặng hay tiệm tôi trồng răng và bịch răng vàng thụt nay, trong Lục-châu cũng có nhiều ông đã biết, giá đã rẻ hơn các nơi; mà cách làm nhưt-nhưt thầy đều chắc chắn hàng bời, hoặc trồng hay là bịch răng vàng, cách thức đều theo kiểu kim-thời, bịch bằng vàng Annam và vàng Tây, lại tôi cũng đóng bao lâu cùng qui-khách, như trong một năm mà răng của tôi trồng và bịch, có sút rớt ra, thời đem cho tôi làm lại không ăn tiền, vậy xin qui-khách có sáng diệp dùng, xin dời gót đến tiệm tôi, tôi sẽ sẵn lòng tiếp rước chẳng sai, còn như qui-khách nào, trồng cho đặng hai hàm hoặc bịch vàng mà không dịp rành đến tôi, xin gởi thơ thường nghĩ, chừng ấy tôi sẽ đến tại nhà qui-khách cũng đặng nội trong Lục-châu chẳng loạn gấu xa.

Nay kính

**HAY LẮM! HAY LẮM!!**  
Nhân nguyệt văn đáp  
(LA LUNE ET LA FOËTE)  
Traduction libre

PAR

**NGUYỄN-CÔNG-HÒA**  
Giá mỗi cuốn..... 0\$30

Các tiệm sách ở Saigon đều có bán.  
Tại Báo-quán Nông-Cổ Min-Đam cũng có bán.

GIÁ 0 \$ 40

## ĐỒNG ÂM TỰ VI

Có phụ thêm những  
chữ không phải đồng âm mà khó viết

### DICTIONNAIRE DES HOMONYMES

ANNAMITES

Accompagné d'un appendice  
comprenant tous les mots difficiles à écrire  
PAR

**Nguyễn-văn-Mai**

Professeur d'Annamite au Collège Chasseloup-Lauba  
Membre du Comité de Perfectionnement  
de l'Enseignement indigène  
en Cochinchine

Trong sách này có đủ những chữ khó viết, hoặc chữ Đồng âm cùng chữ không nhằm Đồng âm, mà phải viết hời hay là ngã, hoặc viết đ hay g ở trước, e hay là t có g hay là không g ở sau.

Nhơn có lời châu thị của quan Đốc-học chánh, ngày 31 Aout 1916, dạy rằng: « Đền các khoa thi tới đây, thì trong những bài hạch về tiếng Annam quan giám khảo chám vở hết sức nghiêm ». Vậy nên tôi ngụ ý dọn bản này, ngõ hầu giúp các trò viết chữ quốc-ngữ cho đúng theo Tự điển Génibrel và Paulus Cua. Hễ có nghi ngại chữ nào, lật quyển này ra mà coi, thì viết không sai.

Bán tại tiệm Quỳnh-Mỹ, 20, rue Amiral Courbet (Chợ Bến-thành mới, và các nhà có và bán sách Annam tại Saigon.

**VUA LỚN TRỮ ĐỒ VẬT THỰC**  
NHỮNG NGƯỜI KẾ NGHIỆP HANG MOTTET VÀ CÔNG-TY

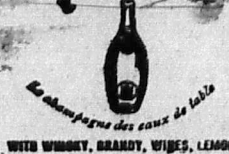
## H. BLANC HAUFF

Đường CATINAT SAIGON

Rượu nho đỏ và trắng (thùng và lọ ve)

MAISON FONDÉE EN 1827

Perrier



WITH WHISKY, BRANDY, WINES, LIQUEUR

## Nước PERRIER

Như Soda, mua nguyên thùng  
và ve, ve lớn, ve phân nửa và  
ve góc tư.



## Sữa hiệu CON GẤU

Sữa tươi tốt như mới vắt ra

SỮA ĐẶC NGỌT CONDENSÉ

Sữa đặc không đường condensed

Vàng sữa béo lén

Sữa bò hiệu CON GẤU tại hành Suisse làm ra

## Giấy hút thuốc hiệu CHAUVE-SOURIS

Máy viết chữ hiệu UNDEEVOD, viết rõ ràng lắm.

## Bijouterie Saigonnaise

TIỆM MINH-THÀNH HÒA BÁN ĐỒ NỮ-TRANG  
23, Rue Schroeder, 23 — Saigon

Kính lời cho lục-châu chư qui-khách đặng rõ: Nay tôi có mở một tiệm bán đồ nữ-trang theo kiểu kim-thời, rất nên xinh đẹp, ở tại chợ Saigon đường Schroeder số 23. Khi trước tôi có lập tiệm bán đồ nữ-trang ở Cholon, đường Thủy-bình (Rue des Marins) số 186, tục danh là hàng

cháo-núi, nên tôi thường hiểu ý qui-bà qui-cô ưa dùng đồ nhẹ nhàn và hue-mỹ. Từ khi tôi mở 2 căn tiệm ấy đến nay cũng nhờ ơn qui-bà chiểu cố cho người đồng-hang nên việc, tôi rất cảm ơn, ngày nay mà trong lục-châu hiệp hùng, lập tiệm bán đồ nữ-trang như tôi thì tôi lấy làm vui mừng cho các ông và cầu xin cho các ông cho mau thành tựu.

Nay kính.

HOUEK-VAN-Loe đi BỊ-KHẮC.